

HỒI THỨ: 20

TÌNH XƯA NGHĨA CŨ  
ĐẠI NÁO TRIỆU VƯƠNG PHỦ

Hoàng-nhan-Liệt đưa mắt nhìn qua một lượt, rót rượu mời uống thêm, rồi trình trọng nói tiếp :

— Tiều vương ngại rằng, trong lúc di chuyển các di vật của Nhạc Phi đi nơi khác cũng có người hiểu biết về chiếm đoạt rồi chăng. Nhưng Tiều vương lại nghĩ, người nước Tống, ai ai cũng ngưỡng mộ uy danh của Nhạc Phi, tôn sùng như thần thánh. Như thế, theo tâm lý chung, không bao giờ họ nghĩ đến việc xâm phạm các di vật khâm kính ấy.

Nếu dự đoán này đúng, nếu tìm được nơi nào cất giấu rồi, thì việc chiếm đoạt «vũ mịch di thư» sẽ dễ dàng như lấy đồ trong tủ.

Lý thuyết thì dễ nhưng khi thực hành cũng phải thiên nan vạn khổ. Nếu không có một bậc anh hùng, bản lĩnh cao siêu thì cũng không làm nổi.

Nếu ngày nay một trong liệt vị tiền bối thuận lòng giúp đỡ tiều vương cũng đủ. Hoặc giả nếu tất cả năm vị đều hảo ý chiếu cố thì quả là điều vạn hạnh và quý hóa cho tiều vương và Đại Kim Quốc.

Hoàng-nhan-Liệt ngừng một chút, nghiêm trọng hơn ra vẻ hết sức bí mật rồi tự từ nói dần từng tiếng nhỏ, vừa đủ cho mọi người nghe được :

— Vật báu ấy, hiện nay đang giấu tại...

Khi Hoàng-Nhan-Liệt sắp nói tới chỗ quan trọng nhất thì đột nhiên cánh cửa mở toang, một người xông vào mặt mày hốt hoảng, xanh như tàu lá, chân tay run rẩy, tiến về phía Lương Tử Ông, miệng lắp bắp :

— Sư phụ !... Sư phụ !

Ai nấy đều giật mình, kinh ngạc, nhưng xem lại thấy là chủ tiều đồng áo xanh mà Lương-tử-Ông vừa sai đi lấy thuốc vừa rồi.

★

Nói về Quách-Tĩnh âm, thăm theo sát nách tên quân-gia và thanh y đồng tử đi lấy thuốc, luôn luôn hờm sát nách bên mình nó để phòng không phút nào xao lãng. Tay chàng luôn luôn kềm bên hông hân để đỡ hấn khỏi té và cũng để cảnh cáo trước nếu hờ mảy la tới làm lộ chuyện là bị hạ sát ngay.

Đường đi quanh co khúc khuỷu qua nhiều dãy hành lang rồi vòng quanh một bờ tường dài dần đặc mới tới phòng của Lương-Tử Ông.

Tên tiều đồng đến nơi thì bước thẳng vào. Trong phòng đèn thấp sáng rờ như ban ngày.

Quách-Tĩnh đưa mắt nhìn qua một lượt thấy nơi nào cũng chất đầy cả thuốc là thuốc. Từ trên các kệ, tủ, khắp các bàn, giường chỗ nào cũng bày la liệt bõ to, gói lớn đựng đầy thuốc. Có nhiều bõ to như những ngọn gió sơn. Xung quanh nhà, dọc chân vách tường có đặt la liệt những chum, mái, chậu sành, liễn sứ, đủ cỡ, thứ nào cũng chứa thuốc, mùi xông nực mũi.

Quách Tĩnh nghĩ bụng :

— Lương-Tử-Ông có ở đây hết quá cũng chỉ tạm một thời gian thế tại sao trữ quá nhiều thuốc như thế này ? Các bõ, gói, chậu, chum đựng đủ loại thuốc mà không có dán một miếng nhãn, không ghi một hàng chữ nào, ngộ chọn lầm thuốc thì nguy biết mấy ?

Tên Tiểu Đổng đã am thạo tất cả các vị thuốc, nên ngay lúc vừa bước vào đã xăm xăm bước lại kệ lấy luôn ba gói, mở ra lấy mỗi thứ một gói riêng thành ba gói nhỏ trao cho người quản gia. Quách Tĩnh lau tay đón lấy tất cả rồi mừng quá quay mình đi ra luôn không còn đắn đo hay quan tâm đến hai người này nữa.

Tên quản gia tuy bị thương nhưng tánh tình lanh lợi vô cùng. Sợ đi hẳn phải làm theo ý muốn của Hoàng-Dung và Quách Tĩnh vì bị áp lực nhất thời, nhưng lúc nào cũng tìm cách để phát giác. Khi thấy Quách Tĩnh xoay lưng thì hẳn cố chân chờ nán lại. Tên tiểu đổng áo xanh thì vội vàng bước theo để về gặp hầu tiệp Sư phụ. Khi hai người vừa ra khỏi phòng, tên quản gia lập tức đóng ập cửa lại, tắt đèn và la lớn :

— Có giặc ! Có giặc ! Ới, Vương Gia ới, có giặc ! . . .

Nếu lúc bấy giờ Quách-Tĩnh cứ bỏ mặc, ôm thuốc chạy đi thì xong rồi. Nhưng khi nghe tiếng la lớn lại quay mình lại, đẩy cửa bước vào phòng, nhưng cửa phòng đã bị đóng chặt, xô mãi không ra.

Tên Tiểu đổng vừa định bước đi nghe quản gia la lớn, đoán chắc có điều gì rắc rối cho nên vội nhảy lại cướp phăng mấy gói thuốc trên tay Quách Tĩnh rồi lanh chân lên lối vào các ngõ ngách lần trốn mất.

Thình lình bị cướp gói thuốc, Quách Tĩnh vội vàng đuổi theo vùng quyền đánh tới, nhưng tên Tiểu đổng lanh chân chạy ngược qua một bên rồi theo một ngõ hẻm gần đó.

Quách-Tĩnh quay lại, triển gân vào cánh tay đánh mạnh một tiếng « rầm » vào cánh cửa lim lim bật tung ra rồi phi thân vào trong

phòng một quyền ngay. mặt tên quản gia ngã quay xuống đất, chết không kịp ngáp.

Lập tức Quách-Tĩnh phi thân trở ra quyết đuổi theo tên đổng tử. Nhờ thuật khinh thân mau lẹ, không mấy chốc Quách-Tĩnh đã đến sát bên lưng tên đổng tử, đưa tay chụp mạnh vào phía lưng trái.

Tên thanh y đổng tử đang chạy thục mạng, bỗng nghe luồng gió mạnh lộng phía sau lưng, vội vàng né qua một bên rồi tung chân đạp mạnh trở lại.

Ngóu phần công bất ngờ đã làm Quách-Tĩnh giật mình ngừng lại để tránh rồi tiếp tục đuổi nữa.

Vừa đuổi theo Quách-Tĩnh vừa ăn hận suy nghĩ :

— Giá lúc này chúng mình cứ bỏ mặt bọn nó, mang thuốc đi ngay là xong, đâu đến nỗi bị rắc rối như thế này.

Rồi bỗng nghĩ đến Hoàng-Dung chẳng biết giờ phút này có hề gì nguy hiểm đến tánh mạng hay không, Quách-Tĩnh nổi nóng quyết thẳng tay hạ độc thủ không còn để đặt nhân từ gì nữa.

Lập tức chàng dùng ngay thế « phụng thân thác cốt thủ » vận toàn lực đánh tới tấp, vừa cầu, vừa bắt, vừa túm, vừa thoi vào lưng của Tiểu đổng.

Tên Tiểu đổng tuy còn nhỏ tuổi nhưng nhỏ biết hầu hạ khéo léo được thầy yêu mến, truyền thụ cho chút ít võ nghệ để phòng thân. Ngạc vì thời gian tập luyện chưa được bao lâu, hơn nữa mấy lúc may chỉ cố học chứ chưa thực hành, huống chi lần này lại gặp một cao thủ như Quách-Tĩnh thì làm sao chống cự nổi. Vì vậy nên qua vài cái nét tránh, hẳn đã đuối công, chân tay run rẩy, lạnh luôn hai quyền lao đảo chạy chạm lại. Quách-Tĩnh lập tức nhảy vọt tới vùng quyền đánh vào giữa đỉnh đầu. Tiểu đổng loạng choạng một chặp rồi ngã quỵ ra chết giặc.

Quách-Tĩnh vội sờ khắp mình hẳn để lấy lại gói thuốc, nhưng hẳn đã ném mất từ bao giờ rồi. Quách-Tĩnh chẳng biết làm sao, vội kéo xác hẳn giấu vào một bụi rậm rồi quay mình trở lại phòng thuốc Lương-Tử-Ông.

Chàng lấy đá đánh lửa, mỗi ngọn nến đặt trên bàn,

Qua ánh nến, Quách-Tĩnh thấy tên Quản gia còn ngất, nằm im trên mặt đất không cử động. Bấy giờ Quách-Tĩnh mới tự trách mình vô ý, khi này không nhìn tên tiểu đổng chọn thuốc ở gói nào. Bấy

giờ trước mặt là liệt hàng ngàn hàng vạn gói biết đâu mà lựa cho đúng. Trên các chum và chậu xứ có ghi chữ nhưng toàn là chữ Mông Cổ ngoài ngoài như vẽ bùa không thể nào đọc được.

Quách-Tĩnh hết sức nóng lòng, nhưng trong lúc nguy cấp bỗng nghĩ ra một kế:

— Bây giờ mình cứ đứng ngay chỗ thàng bé lựa thuốc bần này, rồi món nào trên khoảng này cũng lấy hết đem về cho đạo trưởng chọn lại thứ nào đúng thì lấy cho tiện.

Nghĩ xong Quách-Tĩnh tìm một tờ giấy to gần bằng chiếc chiếu trải lên mặt bàn rồi cứ mỗi gói bóc ra một gói lại từng phong nhỏ.

Vừa làm Quách-Tĩnh vừa liếc mắt coi chừng tên Quân gia, sợ nó tỉnh lại là lời bất thành linh càng rắc rối thêm.

Chàng nôn nóng vội vàng quơ đủ các áo, các chậu lấy mỗi thứ một ít, gói riêng rồi dồn hết vào tám giấy lớn, cuốn lại thành một gói to tướng dúi ngay dưới áo trước bụng phình lên như bụng chứa.

Dúi bao vào bụng, nài nết kỹ rồi, Quách-Tĩnh khấp khểnh mừng thầm, quay lưng đảo tàu. Nhưng vì lật đất chạy ra Quách-Tĩnh vô ý chạm vào một cái sọt treo giữa nhà. Cái sọt lộn một vòng bật đổ tung: bên trong một con rắn đỏ như huyết to bằng một ống tre, uốn mình bò ra.

Quách-Tĩnh thất kinh hồn vía, vội vàng nhảy trái qua một bên. Con rắn đỏ thật quái gở, mình một màu đỏ rực như châu sa, miệng là một cái lưỡi có ba nanh nhọn hoắc, nhìn đăm đăm chực mổ vào mình Quách-Tĩnh. Vì một nửa thân hình còn khoanh trong sọt nên chưa biết nó dài bao nhiêu.

Quách-Tĩnh sanh trường tại miền sa mạc Mông Cổ, khí hậu rét mướt khô khan, rắn rất nhiều, nhưng chưa bao giờ được trông thấy loài rắn đỏ lạ lùng như thế này bao giờ.

Thấy con rắn hùng hổ cuộn mình phóng theo mình, Quách-Tĩnh hoảng hốt nhảy lung đạp trúng chiếc bàn tâm đồ ngọn đèn tắt ngấm, gian phòng chìm đắm trong màn tối đen ngòm.

Không biết tình sao nữa, Quách-Tĩnh vội co giò nhắm hướng cửa nhảy đại. Nhưng thỉnh thoảng thấy nắng nắng nơi bắp vế, rồi một khúc gì gì tròn tròn, láng trơn quấn chặt cả hai chân siết mạnh lại.

Trong tình trạng hiểm nghèo, Quách-Tĩnh cố giữ bình tĩnh đưa tay sờ soạn tìm thứ vật gì, đồng thời tung mình nhảy lên cao.

Nhưng bỗng cánh tay bên phải cũng bị một vật gì láng và lạnh ngắt siết chặt không co duỗi được nữa. Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh mới hay đã bị con rắn đỏ quấn phải. Toàn thân bị rắn siết mạnh hình như muốn té liệt, duy còn có một cánh tay trái xoay trở được mà thôi.

Chàng vội xoay cánh tay ấy ra sau lưng định rút thanh đoản đao của Thành Cát Tư Hãn ban cho khi trước để tự vệ, nhưng thỉnh thoảng có một mùi thuốc bay lên nồng nặc pha lẫn với mùi tanh tanh, hơi hám khó chịu và có một luồng gió thổi phào vào mặt mình. Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh mới biết đâu con ác xà đang sắp sửa bỏ vào mặt mình.

Trong giây phút quá khẩn cấp, Quách-Tĩnh đâu còn rảnh tay để rút đao nữa, vội đưa tay ra túm chặt lấy cổ rắn đẩy ra.

Nhưng con rắn mạnh quá, cổ nó cứng ngắt, phòng mang thỏ phi phi, mồm há rộng, cổ vùng vẫy để mổ vào đầu Quách-Tĩnh.

Trong khi đó toàn thân phía dưới của Quách-Tĩnh đã bị rắn quấn chặt hầu như muốn té liệt. Phía trên bụng cũng bị siết mạnh thêm và dần dần thấy nghẹt hơi rất khó thở.

Tuy vậy Quách-Tĩnh vẫn cố giữ bình tĩnh, vận sức dồn hết vào cánh tay bóp mạnh và bóp mãi.

Càng bị bóp chừng nào, rắn siết mạnh thêm chừng nấy. Quách-Tĩnh cố bậm môi thở phúng một cái nghe « rít » một tiếng lớn, thân giữa được giãn ra chút ít, nhưng rồi bị siết chặt lại như cũ.

Lúc bấy giờ cánh tay trái Quách-Tĩnh hầu như bại hẳn. Con rắn tuy cần không được nhưng độc khí nó phun ra phì phì tanh hôi muốn mửa.

Nguy hiểm nhất là ở chỗ bụng, mỗi lúc càng bị siết chặt thêm, hai bên hông tức và đau nhói, xương sống mỗi muốn gãy hai. Cứ thì muốn mửa, nhưng vì bụng bị chặn tức mãi không mửa được.

Một lúc sau, mỗi một quả, Quách-Tĩnh gần muốn hôn mê, tinh thần đã bán loạn, trái trái buồng đần, con rắn được thả lỏng, cong cổ mổ mạnh xuống ngay đầu Quách-Tĩnh.

Cái chết đã chực kề một bên.

Bây giờ nhắc lại tên đồng tử áo xanh khi bị một đám của

Quách-Tĩnh bỏ vào đầu nạng quai, đi ngó ra hết tình nhân sự  
Quách-Tĩnh kéo bỏ vào bụi rậm gần đó.

Một chập sau hân chợt tỉnh lại nhìn quanh quất không thấy  
bóng một ai thì chắc địch thủ đã lấy thuốc trốn đi xa rồi, mới vội  
vàng ngồi dậy chạy về Thủy-Hoa-Các để báo cho Sư phụ hay ra  
sự việc.

Vì quá hoảng hốt và cảm xúc, Tiểu đồng không kịp gõ cửa  
chạy đại vào ngay lúc Hoàng-nhan-Liệt đang kể đến đoạn trọng  
đại nhất.

Hoàng-Dung vẫn bám người trên xà nhà, thấy tên Tiểu đồng  
báo cáo sự việc thì thất kinh vội vàng nhảy xuống đất nhẹ nhàng như  
chiếc lá rụng và phi thân vút ra ngoài.

Tuy mức khinh công của Hoàng-Dung đã đến chỗ tinh diệu,  
nhưng vẫn chưa qua mắt được bọn Bành-liều-Hồ đang ngồi bên  
trong.

Trước kia mọi người đang ý lại bên ngoài canh gác nghiêm  
nhắc, có hai đồ đệ trong Hoàng-Hà từ quý luân phiên đi kiểm soát  
họ không thêm lưu ý bên ngoài, để nghe nói chuyện.

Nhưng từ khi tên Tiểu đồng chạy vào phá ngang câu chuyện  
và báo cáo sự tình thì họ đã lưu tâm theo dõi với mọi sự biến  
chuyển và nhận thấy có tiếng gió của người đang phi thân phía ngoài  
Cốc. Vì vậy nên Hoàng-Dung đã bị lộ tẩy.

Người khám phá ra trước nhất là Lương-tử-Ông, y vừa đứng  
phát dậy thì toàn thân đã lao vút ra ngoài lạnh hơn tên bản, ẩn nấp  
ngay trước mặt Hoàng-Dung và hét lớn :

— Mi là ai ?

Nhận định qua lời phi thân của Lương-tử-Ông, Hoàng-Dung đã  
biết đây là một tay cao thủ, tài nghệ trên mình một bực, chống cự  
không nổi mà trốn đi cũng không kịp nữa.

Nhưng nhờ thông minh sáng trí, Hoàng-Dung chợt nghĩ ra một  
kẻ và nghĩ bụng rằng :

— Lâm vào cái thế này, ta chỉ nên dùng trí chứ không thể đấu  
sức với bọn chúng.

Nghĩ rồi nàng giữ nét mặt thân nhiên, tươi cười đáp :

— A kìa, nơi chốn này sao mà sang trọng và có nhiều hoa mai  
đẹp đẽ như thế kia ! Cụ làm ơn bẻ cho cháu xin một nhánh đi.

Lương-tử-Ông vừa chợt thấy một thiếu nữ vô cùng xinh đẹp,  
giọng nói thanh tao dịu dàng như chim hót, chẳng biết là ai, vội vàng  
bẻ một cành trao cho, và mãi đắm đắm nhìn nàng mãi,

Hoàng-Dung đưa tay nhận hoa và liếng thoáng đáp :

— Cháu xin cảm ơn cụ !

Mọi người vừa chạy tới đông đủ, thấy vậy đứng lại nhìn hai  
người chưa biết Hoàng-Dung là ai. Nhưng Bành-liều-Hồ vừa trông  
thấy Hoàng-Dung sắp bỏ đi vội vàng quay qua nói với Hoàng-nhan-  
Liệt :

— Thưa Vương-Gia thiếu nữ này có phải người trong Vương  
phủ chăng ?

Hoàng-nhan-Liệt lắc đầu đáp :

— Không phải.

Bành-liều-Hồ lập tức co chân phóng tới trước nhanh như gió  
thoảng, chặn ngõ đi của Hoàng-Dung, trợn mắt hét lớn :

— Cô nương khoan đi! Ta sẽ tặng thêm cô nương một cành hoa  
nữa.

Vừa nói dứt lời, Bành-liều-Hồ vung tay theo thế « xảo khẩu liên  
hoàn » (bẻ vòng liễu đôi) nắm chặt lấy cổ tay Hoàng-Dung.

Khi bàn tay vừa đến gần nách nàng, Bành-liều-Hồ lại biến qua  
thế khác, lẹ như chớp, chụp ngay vào bưng.

Hoàng-Dung đang dựng kế gia vô em bé ngày thơ đi hái hoa để  
tra bọn hân chẳng ngờ bị Bành-liều-Hồ, một tay cao thủ bậc nhất  
ở Hoài Bắc, bất ngờ tấn công vào nhược hiểm. Nàng giật mình và  
hấy ngán ngán. Biết không thể né tránh hay thối lui kịp nữa, Hoàng-  
Dung vội vàng vung bàn tay phải, xoè năm ngón nõn nà trắng nước  
như năm cánh hoa lan đang nở, phát quia một chiêu thật nhẹ nhàng  
và uyển chuyển.

Bành-liều-Hồ chưa kịp chụp vào người Hoàng-Dung, bỗng cảm  
ấy đau nhói ở huyết « khúc trí » vội vàng thụt tay lại, toàn xoay  
thế khác để tấn công nữa.

Nhưng Bành-liều-Hồ rất ngạc nhiên không biết nàng này là ai,  
công ra sao. Tuy nàng chỉ phớt nhẹ chưa đụng vào da thịt mình  
đã thấy tê cả nơi trong huyết thì chắc hẳn không phải tay vừa.

Sự hoài nghi ấy đã khiến một tay kiệt liệt giang hồ như Bành-  
liều-Hồ phải chợt dợ vội thu hồi tay lại để dò xét.

Nguyên là Hoàng Dung đã dùng thế tuyệt kỹ gia truyền « Lan  
hoa thác huyết thủ » (Hoa lan phớt huyết) tuy trông qua rất nhẹ  
nhàng uyển chuyển nhưng kỳ thật lợi hại vô cùng. Xử dụng thế này  
Hoàng-Dung đã tạo dựng bốn tấu chưởng « lạnh, đùng, lạ và trong »  
mới đủ sức đối phó lại với lối tấn công lạnh lẽ của Bành-liêu-Hồ.

Thấy chỉ một cái vẫy tay nhẹ nhàng như cánh hoa lan phớt giọt  
của Hoàng-Dung đã làm chùn chân bạo nhiều cao thủ trước cửa Các,  
Bành-liêu-Hồ biết gặp phải cô gái phi thường nên vội dịu giọng hỏi:

— Xin cô nương cho biết cao danh quý tánh và đã thụ giáo tại  
môn phái nào ?

Hoàng-Dung chum chím cười, không trả lời thẳng vào câu hỏi  
của Bành-liêu-Hồ, nói sang chuyện khác :

— Có phải đây là nơi trồng mai hay không ? Ồ, đẹp quá. Tiếc  
nữ chi ước mong hái được một cành để đủ cắm vào bình là đủ rồi.

Nghe câu ấy, mọi người đứng trên thềm Các càng nghi ngờ suy  
nghĩ chẳng rõ nàng là ai, đến đây để làm gì ?

Hầu-thông-Hải tuy đã lớn tuổi nhưng vẫn còn nóng tính, quát  
lớn hỏi :

— Mi có nghe lời bần tã hỏi chẳng ? Sao không chịu trả lời lại  
đi đánh trống lảng như vậy ?

Hoàng-Dung cười lật đáp :

— Ông hỏi gì, tiện nữ chẳng hiểu.

Bành-liêu-Hồ tuy cục mịch nhưng mắt lạnh, óc sáng, suy luận  
nhận xét mọi việc tinh tế vô cùng. Nghe Hoàng-Dung nói đến đây  
hắn đã nhớ giọng nàng giông hết như người thanh niên mảnh khảnh  
và lem luốc đã triệu chọc Hầu-Thông-Hải khi vừa rồi.

Bấy giờ y mới nhận đúng thanh niên ấy là nàng nay đã cải trang  
nên cười khì khà gọi Hầu-Thông-Hải nói :

— Hầu-Đại-huynh không nhìn ra cô nương này là ai sao ?

Hầu-Thông-Hải ngạc nhiên mở mắt nhìn kỹ Hoàng-Dung từ đầu  
đến chân một chập rồi lắc đầu đáp :

— Không biết.

Bành-liêu-Hồ cười lớn nói :

— Sao chóng quên thế ! Đại-huynh không nhớ lại con người  
đã trêu chọc đại-huynh suốt buổi chiều nay đó sao ?

Hầu-Thông-Hải đã dùng danh từ « thằng bé lộ lem » để gọi

Hoàng-Dung trong lúc đuổi nhau tại Quảng-Trường. Nhưng không  
bây giờ lại biến thành một cô gái vô cùng xinh đẹp.

Suy nghĩ một chập bỗng nhớ lại câu chuyện ban chiều, hẳn nời  
cảnh hồng, nhảy bổ tới tấn công Hoàng-Dung ngay.

Hoàng-Dung nhẹ nhàng bước qua một bước, hai tay Hầu-Thông-  
Hải đã thoi vào chỗ không. Lúc ấy Quý-môn Long-Vương Sa-Thông-  
Thiên cũng phi thân bay vút đến lạ như chớp, nắm chặt lấy cổ tay  
của Hoàng-Dung, miệng quát lớn :

— Mày không còn chạy trốn vào đâu được nữa.

Tuy thấy lối xuất của Sa-Thông-Thiên thật lạnh lẽ, nhưng  
Hoàng-Dung không ngờ lối bắt tay của lão quá lợi hại và chính

đề giải thoát, nàng vội xia thẳng hai ngón tay trái móc mắt  
Sa-Thông-Thiên, cố ý để cho lão nắm được luôn cả cổ tay ấy nữa  
cười lật nói nửa đùa nửa thật :

— Thật quả con người không biết xấu hổ.

Sa-Thông-Thiên vẫn nắm chặt cả hai tay nàng, miệng hỏi lại :

— Tại sao lại xấu hổ ?

Hoàng-Dung nói :

— Hãy nhìn lại xem ! Ông ý lớn bắt nạt trẻ con như thế không  
xấu hổ sao ?

Nghe nàng nói, Sa-Thông-Thiên chợt nghĩ lại thấy quả chí lý.  
Lão sao mình cũng là một cao thủ lớn tuổi, nức tiếng trên võ lâm  
nếu kéo uy hiếp một cô gái nhỏ mặt còn ngày thơ vào cỡ tuổi đáng  
cháu, cũng khó coi quá.

Nghĩ vậy lão vội buông hai tay Hoàng-Dung ra rồi quát lớn :

— Hãy vào trong các này ta hỏi chuyện mau lên.

Hoàng-Dung nhận thấy có cương lai cũng không nời với bọn  
nên ngoan ngoãn bước theo.

Nhưng Hầu-Thông-Hải tức quá không nhịn được, hét lớn :

— Ta phải bẻ cựa giò của mày trước đã rồi mới nói chuyện

Nói xong hắn sấn lên gần Hoàng-Dung sắp ra tay. Nhưng Bành-  
liêu-Hồ ôn tồn bảo :

— Khoan đi. Cần hỏi nó tên gì, sư phụ là ai, thuộc môn phái  
đã rồi sẽ hay.

Nhưng Hầu-Thông-Hải chẳng để ý đến lời khuyên ấy, cứ xông đến họa quyền đánh thẳng vào Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung vừa né vừa nói :

— Mà muốn ăn thua với cô lần nữa sao ?

Hầu-Thông-Hải đáp :

— Mà chạy giỏi lắm. Ta cần bẻ cặp chân mày trước để khỏi chạy thoát đi như khi chiều.

Thật ra Hầu-thông-Hải cũng không cố tình làm hại hay đánh đập một cô gái mảnh khảnh, tuổi tác ngang con cháu mình. Nhưng vì nhớ lại khi chiều tại Quảng-Trường, nàng chạy quá sức lạnh lẽo nên chỉ muốn tìm cách nào giữ lại để nàng khỏi bỏ chạy thoát mà thôi.

Thấy Hầu-thông-Hải đáp như vậy, Hoàng-Dung càng làm giả nạt lớn :

— Vậy ông có muốn tỷ thí cùng tôi nữa không ?

Rồi chẳng đợi Hầu-thông-Hải trả lời, nàng bước lại bàn, cầm hồ rượu rót đầy vào 6 cái ly không đã đặt sẵn ở đấy.

Nàng để một ly trên đầu mình, còn hai tay bưng 2 ly khác đưa cho Hầu-thông-Hải, miệng nói khích :

— Ông có muốn học tôi ngón này không ?

Hầu-thông-Hải trợn mắt nạt lớn :

— Con nhỏ ranh, tao đâu thèm học mày ?

Hoàng-Dung nhìn khắp mọi người như cố ý phân vua, từ tốn nói :

Chư vị Tiên bối ở đây và tiện nữ tuyệt nhiên vô oán thù, không quen biết nhau. Nay giờ đối với chư vị, tiện nữ chưa hề có một câu nào khiếm nhã hay vô phép. Nhưng vì sao vị này lại hung hãn và thô lỗ như vậy. Dầu sao cũng phải nề mặt chư vị tiên bối chứ chẳng lẽ ra tay hạ độc thủ với ông ấy hay sao ?

Hầu-thông-Hải giận đỏ mặt tía tai, trợn mắt hỏi lớn :

— Mày dám lớn lối với ta như thế hả, con nhỏ ?

Hoàng-Dung chẳng thèm đáp, cứ tiếp tục nói :

— Đề ta nói xong đi. Chúng ta mỗi người có đặt trên đầu một ly rượu đầy rồi cùng nhau biểu diễn tài nghệ. Ai để rơi ra ngoài một giọt rượu kẻ như thua cuộc. Chơi kiểu này có vẻ thanh tao và

công bằng hơn, ai hơn ai kém tự nhiên thấy ngay, là tất phải vung tay, vung chân đấm đá hi hục như bọn thất phu lỗ mãng xem chướng mắt chur vị tiên bối lắm.

Nguyên Hoàng-Dung nhận thấy hiện đã làm vào tình trạng bề tặc rồi. Xung quanh nàng toàn là những tay tài nghệ đầy mình, công phu đều luyện vào bậc nhất, mới thử qua một chút đã hiểu rõ rồi : Lương-tử-Ông bẻ hoa, Bành-Niêu-Hồ xuất thủ, Sa - Thông Thiên chộp tay mình, ai ai cũng có bản lĩnh tuyệt luân, giỏi hơn mấy bậc. Riêng Hầu-thông-Hải, trong cuộc rượt bắt ban chiều, tuy chạy không được mau lắm, nhưng so về công lực và võ nghệ cũng trội hơn mình. Với bao nhiêu người như vậy, làm sao mà chống cự cho nổi. Tốt hơn là tìm cách dùng trí ứng phó cho họ khuấy lãng bét, đừng có ác ý hại mình rồi nhân dịp thuận tiện lạnh chân chạy trốn là hơn.

Hầu-Thông-Hải nạt lớn :

— À, con bé này ranh lắm. Nhưng ta đâu có phải trẻ nit mà cợt với mày.

Nói xong Hầu-Thông-Hải vươn mình tiến tới, vung tay lên cao, đánh thẳng một quyền thẳng vào giữa mặt Hoàng-Dung lạnh như gió thổi.

Hoàng-Dung lách mình né khỏi và cười rằng :

— Hay lắm ! Anh hùng lắm. Ta không cầm vũ khí, tay bưng 2 ly rượu, nhưng vẫn dám tỷ thí cùng ông như thường. Cứ đánh nữa đi.

Hầu-Thông-Hải tuổi tác nhiều hơn Hoàng-Dung gấp mấy lần. Trên giang hồ tuy chưa được nổi tiếng bằng Sư huynh là Sa Thông-Thiên, nhưng dù sao cũng được xem là một trang kiệt liệt. Chỉ vì nóng nảy hấp tấp nên mới có những cử chỉ nóng nảy bị Hoàng-Dung chế diễu.

Thấy nàng nói khích, Hầu-Thông-Hải càng thêm nóng nảy, như lửa cháy thêm dầu, nhưng vì thấy hãn xem mình như một bậc tiên bối, chẳng lẽ cứ tiếp tục ăn hiếp hay đánh càn như thế nữa. Vì vậy nên Hầu-Thông-Hải vội bước đến cầm một ly rượu đặt trên đầu mình, hai tay bưng hai ly nữa, hạ chân trái xuống một tý, vung chân mặt đập mạnh vào ngang sườn Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung thấy lão già đã mất nhưu nhận đầu với mình thì

mừng rỡ, cười khanh khách lên và nói :

— Hay lắm ! Khá lắm ! Có làm như vậy mới xứng đáng là bậc tiên bối anh hùng chứ !

Rồi nàng nhẹ nhàng tung người, phi thân lượn vòng quanh sân đường, vừa chạy vừa tìm lối khiêu khích Hậu-Thông-Hải nữa.

Hậu-Thông-Hải, cứ bậm môi đi theo, tung chân đá, đập mũi nhưng lão nào cũng bị Hoàng-Dung tránh né hết.

Mọi người chăm chú theo dõi cuộc thi thử này. Riêng Sâm-Tiến Lão-Quái Lương-Tử Ông để ý nhìn lối khiêu công của Hoàng-Dung thấy quả muốn phần uyển chuyển. Nặng chạy rất nhẹ nhàng như nước chảy mây trôi. Vì ông quần dài, che khuất đôi chân nhưng phía trên thân người vẫn không thấy rung động mạnh, thân hình là lướt khi tiến khi lùi, sang tả, sang hữu mà ba ly rượu đầy tuyệt nhiên không rơi rớt hột nào.

Càng đáng phục hơn nữa là Hoàng-Dung vừa chạy vừa đùa cợt Hậu-Thông-Hải, xem lão không khác nào con nít. Dưới ánh sáng rực rỡ của bao nhiêu ngọn đèn trong sân, Hoàng-Dung lượn đi thướt tha uyển chuyển như một nàng tiên đang lướt trên mặt sóng.

Phía sau nàng, Hậu-Thông-Hải bậm môi đi theo, chân bước nặng thình thịch, vừa chạy vừa đá, vừa đập, nhưng chỉ toàn là đá gió đập mây không đụng được vào tà áo của Hoàng-Dung tý nào.

Một chớp sau Hậu-Thông-Hải đã thấm mệt, hơi thở nặng nề lại bị khiêu khích thêm. Hệ Hậu-Thông-Hải chạy mau thì nàng cũng mau, hệ hần chậm thì nàng cũng chậm lại, khoảng cách giữa hai người vẫn không thay đổi.

Thình thoảng nàng phát tay áo đánh lại cố ý làm đổ ly rượu của Hậu-Thông-Hải để thắng cuộc, nhưng lão ta đã cố gắng giữ vững được.

Nhìn qua cục diện ấy, Lương Ông nghĩ bụng :

Con bé đã luyện được khiêu công cao diệu nên đi chuyển dễ dàng, nhưng nếu cứ kéo dài, đầu sức mỏi thì e không địch lại Hậu-Thông-Hải.

Nhưng sự nghĩ đến phòng thuốc của mình và bao nhiêu của quý nơi đó chưa biết ra sao, nên Lương-Tử-Ông không thiết thương ngoạn nữa, vội rảo bước chạy về phía đông để tìm bát kê

gian đang thừa lúc vắng mình, đánh tiêu đồng để đột nhập trộm thuốc.

Nhắc lại Quách-Tĩnh bị rắn đó quấn khắp mình, siết chặt quá, toàn thân đau đớn như đấm té nhào xuống đất nằm im, đầu văng tai ò, tim thần dần dần hôn mê bất tỉnh.

Thình lình Quách-Tĩnh nghe một luồng gió thổi lốc vào mặt vừa tanh, vừa sặc mùi thuốc Bắc, thì biết là độc xà đã há miệng chực cắn mình. Không còn cử động gì được, Quách-Tĩnh chỉ biết gục đầu xuống ngực để tránh né, bất ngờ đi trúng phải đầu rắn.

Lúc bấy giờ không còn cách gì hơn là dùng hai hàm răng cắn chặt lấy đầu nó.

Trong tình thế quá nguy ngập, thập tử nhất sinh, Quách-Tĩnh vận dụng tất cả sức tàn dòn tràn để mạnh lấy cở rắn xuống đất rồi há miệng cắn mạnh vào cuống họng nó.

Rắn bị cắn thình lình đau quá, càng rút mạnh thêm hơn. Khấp mình Quách-Tĩnh xương chuyển rần rác như muốn gãy nát cả.

Quách-Tĩnh cố sức vận nội công chịu đựng rồi siết hai hàm răng cắn thêm. Máu rắn phun ra phì, xịt tưng vòi chảy thẳng vào họng Quách-Tĩnh, mùi thuốc Bắc xông lên nồng nặc. Nếu há miệng để nhả máu thì đầu rắn sút mất, nhưng nếu nuốt vào không biết có độc hay không ? Quách-Tĩnh do dự một lát rồi phải nuốt ừng ực vào bụng.

Quách-Tĩnh nghĩ rằng nếu ra máu nó sẽ kiệt lực mà chết, cho nên cứ cắn lấy cở để và hút một chớp sau, khi hai hàm thấy mỏi thì bụng cũng no áp đầy cả máu rắn.

Quả nhiên con rắn kiệt sức dần dần, các khúc mình nó cũng hơi giãn và sau cùng rơi ra nằm im một chớp rồi chết luôn.

Thoát nạn hiểm nghèo, Quách-Tĩnh thấy toàn thân rã rời, gân cốt tê liệt, các đầu xương như bị giãn nát, không cử động nổi, phải đành nằm im áp dụng theo phương pháp thở hút đã học để lấy sức lại. Có một điều kỳ lạ nhất là chỉ hít vài hơi, mà trong bụng đã cảm thấy máu rắn nóng lên, chạy rần rật, chuyển động khắp tứ chi. Tức thì Quách-Tĩnh thấy tinh thần sáng khoái, sức lực phục hồi như cũ và có phần còn sung mãn hơn nữa. Chẳng vội đưa tay lau máu



và mồ hôi thì thấy da mặt nóng bừng như vừa được chà xát mạnh, nên vội vàng tung mình, ngồi dậy.

Vừa đứng dậy Quách-Tĩnh sờ tay vào bụng thấy gói thuốc vẫn còn y nguyên. Soát lại khắp người không có một thương tích nào hết.

Vừa khắp khỏi mừng mình thoát nạn, thì Quách-Tĩnh nghĩ ngay đến cha con Mục-Dịch, bị Hoàng-nhan-Khang bắt giam tại thiết lung không biết bây giờ tánh mạng ra sao rồi.

Lòng nghĩa hiệp bừng dậy, Quách-Tĩnh chạy ngay ra cửa, tung mình nhím hướng thiết lung chạy miết để tìm cách giải thoát cho hai người.

Đến gần nhà giam, Quách-Tĩnh tạm dừng chân, nhìn thấy nhiều lính đang đi qua đi lại, canh phòng có vẻ cẩn mật lắm.

Quách-Tĩnh kiên tâm chờ đợi dịp tốt để đột nhập vào nhưng chờ mãi không có cách nào được nên nghĩ bụng :

— Hay là ta đi ra phía sau nhà khi nãy cùng Hoàng-Dung đã vào may ra được chăng.

Nghĩ xong Quách-Tĩnh chạy vòng quanh lều qua sau nhà giam, chờ lúc tên lính gác quay lưng phía khác, nhún mình nhảy ngay lên nóc công, chui vào trong viện.

Vào trong được rồi, Quách-Tĩnh mò mẫm men theo vách đến gần thiết lung. Nơi đây hoàn toàn vắng vẻ, không có người canh gác.

Chàng chò miệng vào sát thiết lung khẽ gọi :

— Mục tiên bối, cháu đến cứu tiên bối đây.

Nghe tiếng gọi, Mục-Dịch ngạc nhiên hỏi :

— Người là ai, xin cho biết danh tánh.

Quách-Tĩnh đáp

— Cháu là Quách-Tĩnh đây.

Trong ngày qua, Mục-Dịch có nghe nói đến tên Quách-Tĩnh tại Quảng Trường. Nhưng trong lúc ồn ào lộn xộn, hơn nữa vì gặp nhiều chuyện trọng đại bất ngờ xảy ra liên tiếp, rắc rối quá sức, hơn nữa tiếp đến lại bị thương, thể xác đau nhức quá nên Mục-Dịch đã quên mất. Bây giờ nằm trong thiết lung, đêm thanh canh vắng, chân trí yên tĩnh, Mục-Dịch vừa nghe nhắc lại tên Quách-Tĩnh trong lòng bỗng thấy xúc động, máu nóng bốc bừng lên mặt, mừng rỡ quá

sức, vội vàng ghé sát miệng vào thiết lung ấp úng hỏi :

— Anh... anh họ Quách sao ?

Quách-Tĩnh đáp ngay :

— Dạ đúng. Cháu họ Quách tên Tĩnh, khi chiều, chính cháu đã đánh nhau với Tiều vương-Gia tại bãi đất cạnh thành Yên-kinh đó.

Mục-Dịch hỏi luôn :

— Cháu có biết cha cháu tên họ là gì không ?

Quách-Tĩnh đáp :

— Cha cháu cũng họ Quách và tên Khiếu-Thiên.

Mục-Dịch vừa nghe nói nước mắt bỗng chảy đầm đìa, vội ấp mặt vào thiết lung, đưa tay qua khe hở nắm chặt lấy tay Quách-Tĩnh hôn hèn nói :

— Trời ơi ! on trời phò hộ... Cháu tôi !

Quách-Tĩnh thấy Mục-Dịch thình lình đổi thái độ, tha thiết cầm tay mình, run rẩy nghẹn ngào, nước mắt chảy ròng ròng trên tay áo mình mà lại gọi mình là cháu, thì hết sức ngạc nhiên, nhưng nghĩ bụng :

— Chắc ông này thấy mình lại cứu bất ngờ, mừng rỡ quá sức nên run rẩy và sa nước mắt chứ gì. Nhưng vì sao ông ta lại gọi mình bằng cháu ? Hay thấy mình tuổi nhỏ đáng mặt con cháu nên kêu như thế được thân mật chăng ?

Nghĩ vậy nên Quách-Tĩnh đáp nhỏ :

— Cháu có đem theo dao bên, vậy bác hãy dùng cốt dây xích rồi thoát khỏi nơi đây kéo mau.

Mục-Dịch hình như không nghĩ đến việc đó, cứ tiếp tục hỏi :

— Mẹ cháu phải họ Lý không ? Bà còn sống hay chết rồi ?

Quách-Tĩnh giật mình hỏi :

— Ừ, sao Bác biết rõ mẹ cháu họ Lý ? Hiện nay mẹ cháu còn sống ở xứ Mông-Cổ.

Mục-Dịch lại càng ghì chặt thêm cổ tay Quách-Tĩnh nhất định không buông.

Quách-Tĩnh vừa dấy vừa nói nhỏ :

— Bác buông cháu ra để cháu đưa dao bác chặt xích chừ. Để chằm nguy hiểm lắm.

Nhưng Mục-Dịch vẫn cứ nắm mãi, tựa hồ như muốn ghì chặt lấy hạnh phúc, sợ buông ra sẽ thoát bay mất đi chăng.

Ông ta thờ dài và than rằng :

— Cháu còn nhỏ quá, đâu biết được câu chuyện ngày xưa. Riêng ta, chỉ khi nào nhắm mắt xuôi tay đi về bên kia thế giới mới quên được cái chết thảm thương của cha cháu mà thôi.

Quách-Tĩnh vừa mừng vừa ngạc nhiên hỏi tiếp :

— Sao, Bác quen với cha cháu sao ?

Mục-Dịch buồn rầu đáp :

— Cha cháu là nghĩa huynh của ta. Ta và cha cháu tuy khác họ nhưng ở nhà liền mái, thương yêu nhau như ruột thịt, đã lấy nhau ở lấy kết nghĩa kim bằng, thế cùng nhau sanh tử bất ly không ngờ...

Nói đến đây Mục Dịch cảm động quá nước mắt không nói ra tiếng nữa.

Thấy cụ chỉ Mục Dịch quá xúc động, hơn nữa sau khi được biết rõ đầu đuôi, Quách-Tĩnh cũng chạnh lòng nhớ cha, nước mắt đầm đìa, thút thút mãi.

Nguyên Mục Dịch chính là Dương-thiết-Tâm đã cùng Dương-Khiếu-Thiên kết bạn tại Ngưu gia trang ngày trước.

Ngày mà quan binh đến bao vây Ngưu gia trang, Dương Thiết Tâm đã sắp bị bắt dẫn đi rồi nhưng say cùng ông đã đem hết thân lực áp đảo được bọn ấy rồi cùng Quách Khiếu Thiên tìm đường chạy trốn.

Khi hỗn độn lạc nhau, chạy đến khu rừng hoang, Thiết Tâm đã bỏ vợ được vợ bạn là Lý Bính cưỡi ngựa đi trốn, bất ngờ bị giặc Kim nai phục bên đường bèn lên một mũi tên trên lưng, té nhào xuống ngựa, còn Lý Bính chạy được một đôi xa rồi cũng rơi vào tay một nhóm quan binh. Bọn chúng bắt nàng đem giao cho tên Đoàn-thiên-Dức.

Bọn này yên chí Dương Thiết Tâm đã chết nên không lưu tâm truy nã. Nhờ vậy Dương-thiết-Tâm mới khỏi bị bắt và nằm chết giấc giữa rừng hoang.

Phải chăng trời xanh chưa nỡ dứt mạng chàng, dè Thiết Tâm kéo dài cuộc đời một thời gian nữa để sau này chấp lại mối tình duyên kỳ ngộ, đây máu lệ.

Dương-Thiết-Tâm chết giấc luôn cả ngày hôm sau, mãi đến nửa đêm mới tỉnh dậy, mình mẩy đau đớn như dằm, ở các vết thương sưng vù, kiến bắt đầu bu đê cắn.

Lúc bấy giờ chàng mới biết là mình còn sống. Sau khi phủi bớt bụi cát và kiến trên người, Dương-Thiết-Tâm cố gượng lê lê qua những bụi cây gộp đá, bắt kê rừng rú, vất vả gian nan lắm mới đến một thôn trang xa lạ. May nhờ dân cư ở đây có hảo tâm tận tình thuốc thang cứu chữa và nuôi dưỡng gần một năm trời mới bình phục lại.

Sau khi phục hồi sức khỏe, chàng bèn cải trang đổi dạng, tìm cách trở lại Ngưu gia trang dò nghe tin tức của vợ bạn là Lý-Bính và vợ mình là Bao-tịch-Nhược.

Mãi đến mấy năm sau, Dương-Thiết-Tâm mới nghe tin vợ bạn lưu lạc qua miền sa mạc Cực Bắc trên xứ Mông-Cổ còn vợ mình thì qua nước Kim. Mặc dầu khổ tâm tìm kiếm nhưng mãi đến nay chưa gặp.

Dương-Thiết-Tâm đã nguyện với lòng, mặc dù thiên sơn vạn thủy, khó khăn đến đâu cũng phải tìm cho kỳ được hai người, nhất là vợ của bạn, mong cứu đưa con côi cút hiện đang nằm trong bào thai để thay bạn nuôi dưỡng, hồng nối dòng họ Quách về sau.

Vì vậy nên Dương Thiết Tâm thay tên đổi tánh theo lối chiết tự. Chàng tách chữ Dương ra thành hai chữ Mộc và Dịch. Nhưng vì sợ sau này có kẻ tình ý biết được nên chàng trại chữ Mộc thành ra chữ Mục.

Thế rồi mười tám năm trời dằng dẳng trôi qua, Dương-Thiết-Tâm là gạt hết hồn phượng trời, đầu đầu cũng có đặng chân tìm kiếm nhưng cả vợ bạn và vợ mình vẫn tuyệt vô âm tin.

May mắn thay, ngày diễn võ hôm nay tình cờ gặp lại Quách Tĩnh, đứa cháu độc nhất mình đang cố tâm tìm kiếm, ngày nay đã đến tuổi trưởng thành, có một tâm hồn hào hiệp hơn người. Nhớ lại ngày nào Trương-Xuân-Tử Âu-xứ-Cơ, người bạn già trở thái đặt tên Dương-Khang Quách Tĩnh, hai đứa con nối dòng cho hai họ, Thiết-Tâm cảm thấy một nỗi mừng vui không bờ bến, cảm động đến run người.

Mục-niệm-Từ nằm yên bên cạnh, lắng lắng nghe hai người nói chuyện, tâm sự thồn thức kéo dài mãi cũng nóng ruột. Nàng muốn lên tiếng nhờ Quách-Tĩnh lấy dao chặt đứt xích cứu cô khỏi nơi này rồi sẽ hàn huyên sau. Nhưng nàng chợt suy nghĩ :

— Nếu ta thoát khỏi nơi này, biết chừng nào sẽ gặp được hàn lai ?

Hàn đây là là Hoàn-nhan-Khang, ý tung nhân của nàng. Ngay từ khi gặp gỡ, tuy Hoàn-nhan-Khang không có tình ý gì với nàng nhưng riêng Mục-niệm-Từ, hình như đã in sâu hình bóng hẳn vào tim, luôn luôn thức thớm nhớ nhung, nhưng còn chần chịt trong lòng, chưa tiện thổ lộ.

Tuy Mục-niệm-Từ không nhắc nhở nhưng Quách Tĩnh đã chợt nhớ. Chẳng bèn rút tay lại, quay ra sau lưng lấy chiếc dao vàng của Thành Cát tư Hãn, Thiết Mộc Chân ban tặng ngày trước, lưỡi bén như nước, chém sắt như chém bùn. Quách Tĩnh toan thọc dao vào cái giấy xích nhưng nhìn qua khe cửa bỗng nhiên có ánh sáng dội vào và tiếp theo có nhiều tiếng chân người rầm rập đi vào hướng này.

Quách-Tĩnh vội vả tra dao vào vỏ, lánh vội ra phía sau, rồi ngó thiu mình ẩn nấp trong một góc tối, mắt đăm đăm nhìn vào phía ấy.

Sau một tiếng kệt khô khan, cánh cửa mở rộng, bà người cũng bước vào, đi đầu là một người đàn bà, tay cầm đèn, chính là Triệu Vương Phi, thân mẫu của Hoàn-nhan-Khang Vương-tử.

Vừa trông thấy bà, Quách Tĩnh giật mình ngạc nhiên hết sức tự hỏi :

— Chẳng hiểu bà đến đây để làm gì trong lúc này nhỉ ?

Đang còn ngờ ngẩn, đã thấy Vương Phi đến gần tiến vào thiết lung nói :

— Hai vị này có phải vừa bị Tiều-Vương-Gia con ta bắt nhốt vào đây không ?

Lời nói trong như tiếng oanh, khoan thai từ tốn và dịu dàng làm sao, mới nghe nói đã thấy cõi lòng ấm ấm và có nhiều cảm tình ngay.

Viên đội trưởng đứng gần đáp ngay :

— Bẩm lệnh bà, đúng vậy.

Vương-Phi nói :

— Mì lập tức thả họ ra bây giờ, nghe chưa.

Tên đội trưởng chưa biết nói sao mà cũng không dám cãi lệnh, đang lung tung, ấp úng một chập rồi đứng yên như tượng gỗ vì ngẩn ngại.

Nhìn thái độ của tên đội trưởng, Vương-Phi hình như đoán được tâm trạng nản nên nói tiếp :

— Người cứ thả cả hai cha con họ đi, khi Tiều-Vương-Gia hỏi, người cứ bảo là do lệnh của ta.

Tên đội trưởng cúi đầu tuân lệnh, đến mở cửa khóa, tháo xích rồi dắt hai người ra khỏi phòng giam.

Vương-Phi dúi vội vào tay Dương-thiết-Tâm hai nén bạc và nói nhỏ :

— Người hãy cầm lấy ít bạc này làm lộ phí rồi mau mau rời bỏ chốn này đi.

Dương-thiết-Tâm không cầm tiền, đôi mắt nhìn sững sờ, như đờn hết nhãn quang, tâm trí vào mặt của Vương-Phi.

Thấy vậy, Vương-Phi lung tung, nhưng cũng không khỏi ngạc nhiên vì thái độ kỳ lạ bất ngờ của tên tù nhân — cúi đầu xuống bảo nhỏ :

— Con tôi nhờ người non dạ đã làm phiền đến người. Tôi thành thật xin lỗi.

Bạc đây là chút quà mọn biểu người với, cả lòng thành thật, xin người đừng e ngại.

Hình như vừa nghĩ một điều gì mới lạ, nên Dương-thiết-Tâm vội cầm lấy bạc, dúi vội vào bọc rồi nắm tay Niệm-Từ bước vội ra ngoài đi thẳng.

Đề nịnh bợ làm vui lòng Vương-Phi, tên đội trưởng nhểch trông một câu.

— Quả đồ què mùa thô bỉ, ra đi mà không một lễ tạ ơn Vương-Phi đã ra tay cứu mạng !

Tuy nghe nói rõ ràng, nhưng Dương-thiết-Tâm vẫn lăm lăm lơ đãng, tay gãi rảo bước chạy mau, trong phút chốc đã biến vào đêm tối.

Quách-Tĩnh thu mình bên góc tường, chờ cho Vương-Phi và tên tùy tùng đi khuất cả rồi mới men men rảo bước chạy ra cửa lên. Nhìn vào phía trước thấy một màu đen tối, không biết cha con thiết-Tâm đi về hướng nào.

Chạy loanh quanh tìm kiếm thêm một chập nữa vẫn không tìm thấy, Quách-Tĩnh định ninh hai người đã ra khỏi phủ rồi.

Lúc bấy giờ Quách-Tĩnh bỗng sợ nhớ đến Hoàng-Dung đang co trên nóc các, không rõ kiệt hung thế nào muốn chạy đến đó xem. Nếu tìm không gặp thì mang thuốc đem về nhà cho đạo trưởng chữa bệnh.

Nghĩ vậy rồi, Quách-Tĩnh lạnh chân phóng đại về hướng Hoa

Thúy Các. Vừa qua khỏi một góc tường bỗng thấy phía trước có hai người xách đèn lăm lăm bước lanh, đang đi trở tới. Thấy không thể trốn tránh kịp vì bị chặn trái quá gần, Quách-Tĩnh vội búng mình về phía hòn giả sơn bên tả.

Nhưng đã muộn rồi. Người đi đầu đã lẹ làng phi thân chặn ngay trước mặt, tay chộp lấy vai, miệng nạt lớn :

— Mi là ai ? Đứng lại tức khắc ?

Quách-Tĩnh giật mình, vội vàng đưa tay gạt ngang qua rồi định thân nhún tở. Dưới bóng đèn lồng Quách-Tĩnh nhận ra kẻ đó quả là Tiều Vương gia Hoàng-nhan-Khang.

Số là sau khi tuân lệnh Vương-Phi phóng thích cha con Dương Thiết Tâm lập tức chạy đi báo cáo với Tiều Vương gia để tấn công với tiền chủ.

Được tin này Hoàng-nhan-Khang bức tốc châu mày than trời như bọng vì chàng nghĩ rằng :

Mẹ ta vốn người hiền đức hay thương người, muốn thả hai đứa này ra để làm phước nhưng mẹ có hiểu đâu là gây thêm một điều rắc rối trọng đại. Thế nào cha con hán cũng tìm gặp Khâu Sư Phụ thuật lại chuyện này thì ta mới biết ăn làm sao, nói làm sao bây giờ.

Mãi lo sợ, Hoàng-nhan-Khang không dám chần chờ, vội sai một tên làm phúc cầm đèn đi mau về lối thiết lung tra hỏi lại. Nếu may ra tên gặp được cha con hán sẽ bắt giam một chỗ khác kín đáo hơn, hoặc đem thủ tiêu cho đỡ lo ngại. Nhưng vừa đi tới đây bỗng gặp một bóng đen vụt chạy vào đêm tối phía hòn giả sơn, nên vội vàng phi thân chặn lại, không ngờ lại là Quách-Tĩnh.

Hai người đánh nhau cả ngày, quá quen mặt và hiểu rõ tài nghệ nhau quá nhiều rồi. Bây giờ gặp nhau bất ngờ, ai nấy cũng có chuyện lo lắng, muốn tìm cách đi ngay, không còn bụng dạ nào đánh nhau lại lần nữa. Quách-Tĩnh cố thoát thân để kịp mang thuốc về cứu bệnh. Hoàng-nhan-Khang cố tìm cho ra cha con Niệm-Tử để tai tiếng sau này khỏi lọt vào tai sự phạ.

Nhưng bây giờ gặp nhau, chẳng lẽ làm ngơ bỏ đi nên ai nấy cũng cố đem toàn lực để thanh toán đối phương càng sớm càng tốt. Trận này đem so với trận trước thật vô cùng quyết liệt, có lẽ sẽ liệt gặp 4. 5 lần.

Quách-Tĩnh nóng ruột quá, chỉ muốn tận lực đánh đỡ, tìm cơ hội để tẩu thoát cho rồi. Chàng vừa đánh vừa kêu khổ luôn mồm.



Nhắc lại Lương-Tử-Ông, sau khi quan sát tình hình đôi bên, đoán chắc nếu cuộc thử thách kéo dài thì thế nào Hoàng-Dung cũng hết sức và thất bại. Ông dự định chạy tạt về phòng xem chừng một lát rồi về đỡ nóng ruột. Nhưng khi định cất bước ra đi, tình hình giữa hai người, Hoàng-Dung và Hậu-Thông-Hải chiến cuộc đổi sang một cục diện mới.

Hoàng-Dung đang chạy bỗng tung hai tay và hết cầm một cái mạnh, khiến cả ba chung rượu đều bay bổng lên trên không. Vừa được rảnh tay, nàng dùng luôn thế « khòm lưng bắt nhái » cúi gập người xuống, đánh thốc hai cùi chỏ ra sau thật mạnh, thoi vào giữa bụng Hậu-Thông-Hải. Hậu-Thông-Hải đang hăm mỗi mồm miệng hăm hở đuổi theo, đầu có ngờ sự tập kích bất từ này mà để phòng.

Hơn nữa hai tay y còn phải nâng 2 ly rượu đầy, thêm một ly nữa trên trán, nếu ra chống lại, cử động mạnh thì thế nào rượu cũng đổ nên phải đành khẽ nghiêng mình lách qua bên trái để tránh.

Nhưng Hoàng-Dung đã lanh như gió quày tay phải đánh luôn một chiêu theo hướng ấy. Hậu-Thông-Hải lỡ bộ không còn cách nào né tránh nữa, đành liều vùng quỳn ra chặn đỡ. Hai bên chạm nhau, cả hai ly rượu trong tay Hậu-Thông-Hải đã rơi ngay xuống đất, cả chiếc ly thứ ba để trên đầu cũng lao chao rồi rời trán lăn xuống. Cả ba đều hề nát.

Làm xong hai việc ấy thành công rồi, Hoàng-Dung mới đứng thẳng người lên lùi phía sau một bước đưa tay lưng lấy hai ly rượu, còn ly thứ ba cũng từ từ nằm im trên trán, không văng một giọt ra ngoài. Nói thì louché sự việc xảy ra hết sức lạ lùng và kinh xác, trong vòng vài ba giây đồng hồ mà thôi.

Cả mấy người thấy Hoàng-Dung đứng kể và lanh lẹ của tay chân mà thắng Hậu-Thông-Hải một cách quá tài tình thấy đều ngạc nhiên nên lên một tiếng rồi cùng vỗ tay khen :

— Hay lắm, tài lắm ! Quả biết lấy mau thắng chậm, lấy khéo thắng vụng đấy.

Như thế mọi người đã mặc nhiên công nhận sự thất bại của Hầu-Thông-Hải rồi. Tuy nhiên hẳn vẫn chưa chịu khuất lớn :

— Không chịu, ta chưa thua đâu, có giới cử đấu lại keo nữa.

Nhưng Hoàng-Dung cười lớn rồi dùng ngón tay để trên chóp mũi ra dấu kiểu ngạo rồi vừa lêu lêu vừa nói :

— Thôi, khỏi đấu nữa, xấu hổ lắm.

Sa-Thông-Thiên đứng ngoài thấy sự đố mình vì sợ ý bị thua mà còn bị trêu chọc nữa thì tức lắm, gầm lên một tiếng và quát lớn :

— Ranh con nhiều mưu mớ xảo quyết lắm. Mày thuộc môn phái nào, thầy mày tên chi, hãy nói mau.

Hoàng-Dung cười tươi như hoa, chấp tay bái một cái và nói :

— Cháu xin trình các bác rằng cháu đã thắng cuộc. Bây giờ theo lời ước hẹn, cháu có quyền rút lui.

Nói xong nàng nhón chân muốn chạy.

Sa-Thông-Thiên tức muốn lộn gan lên óc, hai mắt nhìn trừng trừng, mặt mày đỏ gay, nghiến răng không nói gì hết ; rồi nhún nhẹ một cái toàn thân bay bổng lên như mũi tên, đứng sừng sững trước mặt, án ngữ mất lối đi của Hoàng-Dung.

Khi này thấy Sa-thông-Thiên thì khẽ ra một thế giả vờ tặng hoa đã nắm trọn được hai tay nàng như bỡn, Hoàng-Dung cũng thừa hiểu bản lĩnh của gã này như thế nào rồi nên trong lòng lo ngay ngáy. Tuy nhiên nàng vẫn cố giữ vẻ thản nhiên và ôn tồn hỏi Sa-thông-Thiên.

— Thưa bác, bác đón cháu để làm chi vậy.

Sa-thông-Thiên đáp :

— Giữ mày để hỏi cho biết mày học ai, thuộc môn phái nào. Vì sao vô cớ đột nhập Vương phủ trong lúc này. Phải có dụng ý gì mới được. Hãy trả lời mau lên. Rồi muốn đi đâu thì đi.

Hoàng-Dung giả vờ ngơ ngếch, nheo nheo đôi mắt phượng, nghênh cái mặt sáng rỡ như trăng rằm, thật là ngây thơ kháu khỉnh, và hỏi lại :

Nếu cháu không trả lời được thì bác định xử ra sao ?

Sa-thông-Thiên trợn mắt đáp :

— Một khi quý môn Long-Vương đã hỏi ai thì nhất định phải trả lời mới được. Nếu không nói thì không yên thân đâu.

Hoàng-Dung trông thấy cửa lớn đã bị Sa-thông-Thiên đứng án ngữ

không còn lối đi, lòng phân vân chưa biết tính toán thế nào, nhưng vừa liếc qua thấy ông già Lương-tử-Ông hình như cũng muốn bỏ đi nên vội nghĩ một kế đề cầu may.

Nàng vội nhìn Lương-tử-Ông vừa khấn khoản, vừa nũng nịu nói :

— Lão bá bá, ông này chặn cháu, không cho cháu về nhà với mẹ cháu đây này.

Sâm-Tiểu-Lão-quái đang dậm bước về phòng thuốc, thấy nàng nói với mình mà gọi là lão bá bá, có vẻ thiết tha, từ tốn dễ nghe nên động lòng. Mặc dầu chưa rõ nàng là con ai, lai lịch ra sao nhưng thấy được tăng bậc nên dừng chân lại tươi cười bảo nàng và cũng lần tiếp nói với Sa-thông-Thiên :

— Nếu ngài Sa-long-Vương có hỏi cháu điều gì, cháu cứ thưa thật thì ngài sẽ để cho cháu ra ngay. Có sao đâu ?

Hoàng-Dung mỉm cười hỏi :

— Cháu cũng muốn nói nhưng miệng cháu nhất định không nói...

Rồi quay lại phía Sa-Thông-Thiên nàng nói gần :

— Nếu năn nỉ mà ông cố tình không cho đi, tôi sẽ phá mà đi mà xem.

Sa-Thông-Thiên ngược mặt cười ha hả đáp :

— Tài nghệ của mi đáng bao nhiêu mà nói năng lớn lối vậy ?

Hoàng-Dung đứng yên một lát rồi bịu môi hỏi :

— Ông nhận đấu võ với tôi không ?

Sa-Thông-Thiên đáp :

— Mày là đứa con nít miệng còn hôi sữa, tốc bối chưa tròn, đâu có thêm đấu với hạng ấy.

Hoàng-Dung nhếch miệng cười tươi như hoa, đôi mắt loạng loạng như sao băng, nhìn mọi người phần búa rồi nói :

— Tốt lắm. Người lớn đã nói xin chớ nuốt lời lừa phỉnh con.

Nếu Sa-Long-Vương là đại trượng-phu thì xuất ngôn như phá thạch, đừng trở mặt dấy nhẹ. Hãy xem đây !

Nói xong nàng chỉ tay về phía bên trái. Sa-Thông-Thiên quay nhìn theo hướng đó. Hoàng-Dung thừa lúc Sa-Thông-Thiên quay nhìn không chú ý, tung mình vút qua như cơn gió lốc, dính huyệt khe nách của y ra ngoài. Nhưng không ngờ Sa-Thông-Thiên xử dụng thế « Thay chỗ đổi ngôi » thân hình di chuyển lạ lùng như chớp giật, đầu Hoàng-Dung có xảo trí và lanh đến đâu cũng không thoát qua khỏi.

Hoàng-Dung đang bảo bưng chác chân qua được, không ngờ trong phút chốc đã bị thần hình Sa-Thông-Thiện chặn ngay trước mặt, sừng sừng như quả núi, quần áo tung bay theo chiều gió lộng kín như vách sắt, tướng đồng thì vừa bực vừa lo sợ.

Tuy nhiên Hoàng-Dung lúc nào cũng lạnh lẽo và quyền biến, có trụ liệu trước lối tiến, thế lùi, không bao giờ lúng túng.

Rồi nàng cứ loang loang xông tới, vùng quyền định đánh, nhưng lại thu về ngay, lùi lại hai ba bước, khi nhá bên tả, khi phồng bên hữu, hư hư thật thật năm ba bận cốt lừa cho Sa-Thông-Thiện sợ ý xem thường thì chạy thoát, nhưng vẫn không được.

Lương-Tử-Ông thấy vậy tức cười, mách nước :

— Sa-Long-Vương lão tiên bối là bậc đại anh hùng, hành vi lỗi lạc, đầu thêm chấp nệ con cháu. Tài nghệ của Lão tiên bối đã đến chỗ tuyệt vời, cháu đừng mong gì nữa. Cháu đừng dại, cứ thành thật nhận thua, ngài sẽ rộng lòng tha cho mà về với mẹ ngay bây giờ l...

Nói xong Lương-tử-Ông quay mình bước ra cửa, nhắm phòng thuốc đi tới.

Khi về đến nơi thấy cửa mở tung, đèn đuốc tắt ngấm tối om thì biết có chuyện chẳng lành, vội vàng lấy đá đánh lửa môi nên soi thử.

Khi cầm đèn soi, Lương-tử-Ông thấy ngay giữa cửa, con rắn quý báu của mình đã nằm bất động, sờ vào mình nó thấy lạnh, thì ra nó đã chết từ bao giờ rồi. Trong phòng nào lọ nào chai, bao nhiêu gói thuốc vút hồ lung tung bừa bãi hỗn độn, cạnh đó có xác một người đã chết cứng.

Lương-tử-Ông đứng lặng người, không biết nói năng gì nữa, nhìn xác con rắn, bảo vật quý báu của mình đã khổ tâm dày công chăm nom, nuôi dưỡng bao nhiêu năm qua, một phương thuốc hồ quý nhất trên đời, bây giờ không còn nữa, Lương-tử-Ông tiếc đứt ruột. Bất giác Tử-Ông ôm mặt sụt sùi khóc lóc rất thảm thiết. Hai khúc lại dậm chân kêu trời, trợn mắt nắm tay, lộn tiếng nguyền rủa. Rùa chân lại khóc nữa.

Nguyên Sâm-Tiên lão quái Lương-tử-Ông chẳng những là một tay võ công thượng thặng mà về y lý lại cũng tinh thông. Lương-tử-Ông đã may mắn xem được một bài thuốc cổ trong đó có ghi chép chỉ về rõ ràng tất cả bị quyết làm cho gân cốt liên lạc, thân thể cường tráng lâu già.

Ông đã dày công đi khắp giang hồ, từ non cùng ngõ hẻm không đâu là không tìm đến, chẳng ngại gian nan nguy hiểm, cố tìm cho

được rắn độc. Sau cùng ông bắt được con rắn hết sức độc, lớn bằng ngón chân cái, đem về nuôi dưỡng. Hàng ngày Lương-Tử-Ông cho rắn ăn toàn là những món thuốc bổ nhất, quý nhất, chẳng ngại tốn kém.

Vì ăn quá nhiều đơn sả, nhung, quế, sâm, phục... con rắn lớn mau như thổi và từ nước da đen mầu đã đổi qua mầu hồng.

Hai mươi năm sau, toàn thân con rắn đã đỏ thắm như chu-sa và đến nay thân hình nó đã lớn như một ống tre to.

Khi đã trở thành hồng xà rồi, tất cả mầu huyết nó là kết tinh của bao nhiêu chất bổ của những vị thuốc quý được nuôi hàng ngày.

Cứ cách vài ngày, Lương-Tử-Ông trích một ít mầu của con hồng xà để uống.

Kể từ ngày bắt đầu uống mầu rắn đến nay đã trót mười năm rồi. Tuy tuổi đã cao, đầu râu tóc bạc như sương, nhưng da dẻ lúc nào cũng hồng hào, tinh thần tráng kiện quá: thuốc, Lương-Tử-Ông nhờ đó mà liền nhiên trở thành một « bạch phát đồng nhân » và không bao giờ bị đau bệnh. Cũng nhờ vậy mà sức khỏe của ông mỗi ngày tăng thêm, cho nên trong năm qua một lúc dột được ba chiếc trống đá.

Nhờ sức lực dồi dào sung mãn, nội công tập luyện thường xuyên, Lương-tử-Ông mới được thiên hạ ca tụng và suy tôn với danh hiệu là Sâm-Tiên Lão-Quái.

Nhân dịp được Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt triệu về kinh, Lương-tử-Ông đã bỏ bụng mừng thăm quyết phen này thì thổ nội lực và võ công áp đảo quân hùng thiên hạ, nêu cao uy thế khắp giang hồ.

Lần này vào Vương phủ chắc phải ở lại một thời gian lâu, để có dịp thì thổ cùng bao nhiêu cao thủ khác, cho nên Lương-Tử-Ông đem theo tiền đồng hầu hạ và cả con rắn đỏ để hàng ngày trích mầu uống bồi dưỡng công lực. Lương-Tử-Ông đã đem theo không biết bao nhiêu là thuốc đề tâm bổ và nuôi dưỡng con hồng xà này, cũng như đề tâm bổ gián tiếp cho bản thân mình vậy.

Thật trong những năm về già, công lực càng tăng, tiếng tăm của Lương-Tử-Ông càng vang dậy, thầy đều nhờ nơi con rắn này cả.

Thế mà ngày nào con rắn quý hóa nhất đời bị ai giết chết sạch mầu bổ, cổ khác đào thiếu hũ cả kho thuốc, chấm dứt cả nguồn sinh lực của mình, thì làm sao mà Lương-tử-Ông không chết người và khỏe than thâm thiết như vậy được.

Lương-tử-Ông càng nhìn xác rắn, càng luyện tức càng nhớ thương, thương cho con rắn mà cũng thương cho vận mình gặp thời cơ xéo.

Khóc than một hồi lâu, Lương-tử-Ông cầm đèn soi khắp mình rún, thấy trên cổ có dấu răng người cắn lủng tận xương, xung quanh còn nhiều máu đọng.

Sờ mình rún chưa lạnh lắm, vết máu chưa đông đặc, Lương-tử-Ông đoán chắc thủ phạm chưa trốn đâu xa, nên vội vàng tung mình như tên bắn chạy bay ra ngoài. Ông phi thân lao vút trên ngọn cây cao nhất, đưa mắt nhìn khắp xung quanh may ra còn gặp tung tích của hung thủ.

Tuy đã già nhưng mắt của Lương-tử-Ông sáng như điện. Nhìn thấy tận đằng xa, phía gần hòn thỏ sơn có bóng hai người đang đánh nhau chí mạng.

Lương-tử-Ông vừa mừng vừa giận, tức thì phóng người chạy vút lại phía đó, sát cạnh chỗ Quách-Tĩnh và Hoàng-nhan-Khang đang mải mê quyết chiến.

Vừa đến nơi, Lương-tử-Ông nghe thơm mùi thuốc lã hơi máu sống tanh tanh, một mùi hết sức queer thuốc. Lương-tử-Ông đã đoán biết thủ phạm giết rún hút máu nhất định là Quách-Tĩnh, không còn nghi ngờ gì nữa.

Lương-tử-Ông rất mừng, nghĩ bụng :  
— Mi đã gặp tay ông thì không còn mong tau thoát nữa. Phen này ta quyết bắt mi, trích huyết mày để uống, may ra còn lấy lại được một phần máu hổ của con Hồng Xà.

Quách-Tĩnh đấu với Hoàng-nhan-Khang từ nãy đến giờ, có phần kém thế, chỉ đỡ gạt nhiều hơn là tấn công. Nhưng đánh độ vài mươi hiệp Quách-Tĩnh bỗng cảm thấy có một luồng khí nóng đảo lộn trong bụng hừng hực như lửa đốt. Càng đấu càng tăng thêm nóng và sau cùng tập trung lại một chỗ như trái cầu lửa.

Nhưng Quách-Tĩnh cũng không quan tâm đến, cứ bậm môi đánh mải mê chống lại với Hoàng-nhan-Khang. Độ vài phút sau, cả trái cầu lửa hình như diu dần và tan biến trong bầu không khí, và Quách-Tĩnh thấy một nguồn sinh lực hết sức sung mãn, đôi cánh tay tăng sức mạnh phi thường, chỉ tung ra một quyền trúng vai mà đối phương chịu không nổi, phải thối lui và lao đảo muốn ngã.

Hoàng-nhan-Khang thấy rúng động cả người, đem lòng ngạc nhiên hết sức và tự nghĩ :

— lạ quá, tại sao thằng này bỗng nhiên mạnh quá sức thế này !  
Lúc này Quách-Tĩnh cảm thấy bao nhiêu huyết quản chuyển lên tận rún, các bắp thịt như phồng lên, hơi thở dồn dập, miệng

đạt nước như cào, gân cốt chuyển động như muốn bung ra, da thịt căng thẳng như sắp muốn nứt nở hết.

Quách-Tĩnh đoán chắc nọc rắn đã thâm nhập vào ngũ tạng, đang đi đầu hành, và mạng mình thế nào cũng phải chết trong giây lát thôi.

Nếu không chết vì những ngón đòn của địch cũng phải chết nọc rắn. Nhưng Quách-Tĩnh ngạc nhiên một điều là tại sao nọc rắn lại nồng nặc cả mùi thuốc.

Trong lúc tâm thần bất loạn, Quách-Tĩnh sơ hở bị Hoàng-nhan-Khang đánh trúng lên bắp tay, quyền. Tuy cũng đau lắm nhưng nhờ mấy quyền ấy càng thấy dễ chịu vì trong người đỡ tức, bắp thịt bớt rúc rức như trước. Giả dè cho Hoàng-nhan-Khang cứ tiếp tục bóp mãi như thế càng hay.

Hoàng-nhan-Khang sức đâm trúng liền hồi vào người Quách-Tĩnh như đập bị cát. Càng đâm càng mỏi gáo, ê ẩm cả bàn tay, nhưng Quách-Tĩnh vẫn chila lưng ra chịu đựng không tránh né tý nào và cũng không màng đánh trả lại.

Chỉ bằng một mình Hoàng-nhan-Khang ngạc nhiên mà chính Quách-Tĩnh cũng kinh dị lạ thường. Rõ ràng những nhát đòn của Hoàng-nhan-Khang mạnh như búa bõ, không biết tại sao đánh vào lưng thấy nhẹ như không, chẳng thấy gì là đau đớn nữa.

Cả hai đều ngờ nghếch có biết đâu rằng sau khi đã uống máu rắn độc, người ta cần nhờ kẻ khác đánh mạnh vào người để hết quản kip thời di chuyển đi phân phối khắp cơ thể. Nếu không vậy, máu ấy sẽ quy tụ lại một nơi, chẳng bỏ ích mà nhiều khi nguy hiểm là khác nữa.

Gặp trường hợp này, Quách-Tĩnh uống đầy một bụng máu độc Hồng-Xà, may mắn lại được cùng Hoàng-nhan-Khang chiến đấu, thật là điều hiếm có. Nhờ những cái đâm thối sơn của Khang tan được số máu độc khỏi tích tụ trong người, chu lưu khắp cơ thể, Quách-Tĩnh cảm thấy bớt tức và dễ chịu hơn, khi máu kết đã tan bớt, Quách-Tĩnh càng thấy khỏe khoắn và sức mạnh tăng gấp đôi. Mọi đòn của Hoàng-nhan-Khang là một liều bõ cho Quách-Tĩnh công lực. Nhưng cả hai người không một ai hay biết.

Riêng Hoàng-nhan-Khang đã thấy ngán Quách-Tĩnh quá sức. Chẳng tự nghĩ :

— Công lực của mình đâu phải tầm thường. Xưa nay không có người chịu nổi ta luôn hai quyền. Thế mà thằng này, từ chiều bị liên tiếp 5 đâm vẫn lăn vào đeo như đĩa, rồi cũng cứ mạnh khỏe

không mang thương tích, mà cũng không có vết đau đớn, ừ ối! Tôi nay, sức chịu đựng của nó càng thêm. Hình như hẳn không xem những đòn của ta ra gì hết, mà còn có vẻ thích thú nữa mới lạ chứ?

Lương-tử-Ông để ý theo dõi, thấy Quách-Tĩnh bị đòn liên tiếp, mà chẳng tỏ vẻ đau đớn hoặc ngăn sự, trái lại còn thêm bền sức dẻo dai hơn trước nữa. Lương-tử-Ông đoán biết do ảnh hưởng máu rắn của mình nên lòng càng thêm tức rở và bất giác uối giận lời đanh, quát lớn:

— Thằng bé con, chó chết! Ai dạy mày dám đến uống trộm máu rắn của ông người!

Lương-tử-Ông hỏi như thế vì thấy Quách-Tĩnh còn nhỏ tuổi làm gì có kinh nghiệm về việc dùng máu rắn để tâm bõ. Chung quy thế nào cũng phải có người già dặn điếm chỉ bày báo nó mới biết được.

Nhưng Lương-tử-Ông đâu biết rằng Quách-Tĩnh tuổi tuy nhỏ nhưng có gan dạ và hảo tâm, tánh tình trung hậu chất phác, thấy việc nghĩa đáng làm dù hồ mạng cũng không do dự như bao lần mưu hiểm cứu Triệu-Biệt, Hoa-Tranh, cha con Mộc-Dịch và Vương-Xử-Nhất... nên mới được trời ban cho đại phúc uống được hàng vỏ Hồng-xà bửu huyết, một vật hiếm có trên đời. Điều ấy nếu không phải do ý trời thì sức người không bao giờ làm được.

Quách-Tĩnh đang phơi lưng cho Hoàng-nhan-Khang đấm đá, thỉnh thoảng nghe Lương-tử-Ông hỏi như vậy bèn nhảy lùi ra sau, nạt lớn:

— À, té ra rắn độc ấy của ông người đó sao. Tôi rồi trúng phải máu của nó, nhieu vào cơ thể sắp nguy, đang mong gặp ông để bắt đến đây. Ông đi đến, thật hay quá!

Vừa nói xong, Quách-Tĩnh lập tức bỏ Hoàng-nhan-Khang, tung người bay đến trước mặt Lương-tử-Ông đánh vút một quyền vào mặt, lạnh như chớp nháng.

Thấy chưa chạm đến mặt mà hơi thở sặc sụa mũi thuốc đã xông đến mũi ông già.

Người thấy mũi thuốc từ trong người Quách-Tĩnh bay ra, Lương-tử-Ông sợ nghĩ.

« Nó uống máu quý của Hồng-Xà nhieu đến nỗi mũi thuốc xông nồng nực như thế này, ta cần bắt được đem về cất cõ để hút lấy lại mới bằng lòng.»

Nghĩ vậy rồi Lương-tử-Ông có ý định bắt sống Quách-Tĩnh

chứ không đánh chết.

Lương-tử-Ông vung hai tay ra như cánh phượng, sau vài lần lay trở, đã tóm được cánh tay Quách-Tĩnh. Nhưng Quách-Tĩnh mạnh quá, đã giật lấy được.

Sợ với Quách-Tĩnh thì võ công của Lương-tử-Ông cao hơn mấy lần, ngay như các sư phụ của chàng cũng chưa qua nổi, vì vậy nên việc đánh ngã Quách-Tĩnh, đối với Lương-tử-Ông là một việc quá nặng nề. Quách-Tĩnh có được máu rắn giúp gia tăng nội lực rất nhiều nhưng về võ công thì làm sao đối chọi cho lại. Vì vậy nên Lương-tử-Ông chỉ cần xoay cánh tay một cái, như chớp là nắm tay như trước rồi dùng chân quét ngang phía dưới một cái, Quách-Tĩnh té lăn ra đất ngay.

Khi đánh ngã được Quách-Tĩnh rồi, Lương-tử-Ông vội đưa hai tay giữ chặt lấy bả vai, Quách-Tĩnh võ phương vung vẩy, ông ta bị đầu xuống, há miệng định ngoạm lấy cổ họng chàng để hút lấy máu quý của con Hồng-xà đã tồn gần 30 năm có công nuôi dưỡng.

Quách-Tĩnh thất thế nằm yên, không giẫy dụa gì được, đành chờ chết.

Nhắc lại tại Hoa-Thủy-Các, Hoàng-Dung đang cố tìm mọi cách thoát khỏi tay Sa-Thông-Thiên mà không được.

Đối với Hoàng-Dung, Sa-Thông-Thiên muốn bắt lúc nào cũng được, nhưng hẳn vẫn chưa muốn bắt vội, chỉ đứng án ngữ trước cửa. Hẳn dịp có Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt, hẳn định thi thử một lần võ công thượng thặng tức thuật « thay chỗ đổi ngôi » để khoe mẽ chút, đương thời muốn làm lật mặt các cao thủ đến dự hôm nay tại đây thường thức được tài nghệ mà y tự hào là trên đời có một ông hai.

Vì vậy nên Hoàng-Dung đi 5, 7 lần dùng khinh công cố thoát ra ngoài chạy đến đâu cũng gặp thân hình Sa-Thông-Thiên lù lù chặn trước cho nên cứ loay hoay mãi, vẫn còn ở trong điện như người giam lỏng.

Đang khi lơ ngai tiêu thối lương nan, bỗng Hoàng-Dung nghĩ ra kế. Nàng vội dừng bước rồi hướng về Sa-Thông-Thiên xuống lời nói:

Xin Sa-Lông-Vương tiên bối đừng làm khó dễ nữa và vui lòng cháu được ra khỏi cửa một chốc được không?

Sa-Thông-Thiên vònh râu cưỡi hạc và đáp:



— Nếu ta cho mi ra ngoài thì vô tình đã mắc mợ và thua mi còn gì?

Hoàng-Dung buồn rầu sự mặt lại, nhớ nhớ than rằng :

— Tức quá ! Rủi quá ! Chỉ tại cha mình đã dạy phép vào cửa mà quên chưa dạy hẳn sự ra cửa. Bây giờ biết tình sao đây ?

Sa-Thông-Thiên nghe nói, lạ lùng chưa hiểu vội nghiêm giọng hỏi :

— Nay con bé, sao lại có bản sự ra cửa vào cửa ! Như thế nghĩa là gì ?

Hoàng-Dung thờ dãi đáp :

— Cái thuật « thay chỗ đổi ngôi » của bác tuy hay thật, nhưng chi hay đối với con nít như tụi cháu mà thôi. Còn đối với cha cháu thì không có tý hiệu lực nào hết. Thật ra cha cháu không xem cái thuật này ra quái gì đâu.

Sa-Thông-Thiên tuy là một hảo thủ trong võ lâm, bản lãnh phi thường, nhưng tánh nóng như lửa và bình sinh vốn tự cao tự phụ. Đối với ông, thuật này chỉ có một mình ông am thạo. Trên trời không thể có một người thứ hai luyện được như vậy.

Nay nghe Hoàng-Dung kể lè, có lời châm chọc, khinh dè mà mai thì máu tự ái đã sôi lên sùng sục, nên ông đỏ mặt tía tai quát lớn :

— Trời ơi ! Quả con ranh này nói khác quá cỡ — không tin được đâu. Nhưng thử hỏi trước, cha mi là ai ? Nói đi.

Hoàng-Dung tươi hẳn sắc mặt, liếc đôi mắt đen láy về phía Hoàng-nhan-Liệt mà nói rằng :

— Tên cha cháu đấy à ! Cháu không tiện nói đâu vì cháu sợ sợ sau khi nghe tên cha cháu ông sẽ không có can đảm đứng vững, mà có nhiều kẻ khác cũng phải kinh tâm tán đờm đến chết khiếp. Thôi đừng hỏi nữa, có hại lắm.

Ngày cháu hãy còn thơ ấu, cha cháu đã luyện cho cháu môn phá cửa, khi cháu đã muốn chạy vào nhà, đầu một hay hai ba người như bác có án ngữ, giữ gìn cần mặt tới đầu, cháu cũng lọt vào như chơi. Chỉ tiếc là cháu chưa học môn ra cửa, thành thử cháu phải chịu thôi.

Theo nhận xét của cháu thì cái thuật « thay chỗ đổi ngôi » của bác chi hiệu nghiệm khi đón người ở trong chạy ra chứ nếu cháu từ ngoài chạy vô thì đâu muốn động đến chèo đò, lòng chấp của cháu cũng chưa nổi, đừng hòng muốn chặn lại.

Sa-Thông-Thiên nổi nóng, dậm chân dậm tay thùm thụp rồi trợn mắt bảo Hoàng-Dung :

— Ở ngoài vô hay ở trong ra thì có khác gì nhau. Được rồi, mày có già mồm lẻo mép, tao cứ cho mày ra ngoài để thi thử thử xem sao ? ! nếu không được thì đừng có trách nữa.

Nói xong, Sa-Thông-Thiên đứng tránh một bên cho Hoàng-Dung ra ngoài để xem hán thi thử tài vào cửa bằng cách nào mà khua nói múa mồm quá như vậy.

Hoàng-Dung vội phi thân bay vọt ra ngoài lạnh như nháy mắt thì vô tay cười ha hả nói lớn :

— Sa-Long-Vương lão tiền bối, bác đã làm mưu của cháu rồi đấy nhé. Bây giờ cháu đã thoát ra ngoài cửa rõ ràng rồi ! Thôi đừng biện bác, bảo chữa gì nhé ! Thua rồi ! Thua rồi !

Sa-Thông-Thiên bực giận rủa người nhưng cố gắng dằn lại vì việc nghị :

— Chúng quy công tại mệnh già đâu mà còn nòng nidi đại đét, đến nỗi bị lừa. Điều kiện giao kết, chính do miệng mình tuyên bố trước mặt bao nhiêu quan khách lẽ đâu mình lại nuốt lời với trẻ con. Thôi lỡ rồi, phải chịu thua chứ sao !

Nghĩ vậy, Sa-Thông-Thiên không cãi vả cự nự tý gì, lặng thinh đi xuống chiếc ghế bên cạnh, mặt mày tiêu nghỉu, buồn xo như người vừa bị mất cấp.

Bành-Liêu-Hổ với Sa-Thông-Thiên là đôi bạn thân. Vừa rồi thấy bạn mình đã vô tình mắc kế bị thua Hoàng-Dung còn lớn tiếng la mại trên nghẻo còn già mồm lý sự thêm thì nổi giận lôi đình, tung tay một cái, tức thì hai chuỗi kim tiền ám khí xẹt văng về phía nòng như điện nháng.

Nguyên Bành-Liêu-Hổ đã rèn được lối ném ám khí tinh diệu song. Một khi phóng ra rồi, y có thể điều khiển ám khí hoạt động công theo ý muốn. Có khi ám khí được tung ra từng chiếc một song lúc cần khiến chúng tập trung để bao vây địch hoặc đánh vào các yếu huyệt. Nếu tung luôn cả chuỗi thì càng nguy hiểm nữa vì ám khí bay thẳng hay cong bất thường không biết được công nào tránh đỡ. Muốn bắt lại càng nguy hiểm hơn vì xạ thủ quá dài, nym trúng đâu thì đầu nọ sẽ quán vào tay, hay công ngược lại ngay. Chỉ những cao thủ nào vô công thượng công, đã biết xử dụng nó mới mong khác chế được nổi mà thôi.

Hai quân tiên từ tay Bành-liêu-Hồ bay tả tả từ dưới lên trên như vòng cầu, vượt qua đầu Hoàng-Dung rồi tập trung phía sau, tấn công ngược lại vào lưng nàng. Tất cả cuộc di chuyển, đổi thay chiều hướng của nó hoàn toàn do Bành-liêu-Hồ điều khiển bằng một còi tay, xoè ra cụp lại phía trước bụng.

Hoàng-Dung nhận thấy cái chổi tiên từ tay Bành-liêu-Hồ bay ra cách đầu mình quá xa thì lòng đang phân vân, vì nàng chưa tin một nhân vật khét tiếng như y mà phóng tề như vậy.

Nhưng trong khi đang bằng không suy nghĩ, Hoàng-Dung bỗng cảm thấy một luồng gió lộng từ phía sau thổi tới, kim tiên đang xé gió bay vút tới rồi bỗng dừng tách ra làm hai nhóm, từ hai bên tả hữu đánh lại ngay lưng mình. Tuy Hoàng-Dung có mặc áo nhuyễn giáp che chở sau lưng và trước bụng, nhưng âm khí hình như có mắt trông thấy, cứ tấn công vào những nơi không có áo giáp mà thôi.

Hoàng-Dung thất kinh phải tung người nhảy phía trước gần cửa cái.

Nhưng lúc nàng toàn đứng chân lại, thì chổi tiên lại vì vu đánh thốc tới nữa như một bầy ong đang xúm lại cắn nàng.

Hoàng-Dung vốn là người giỏi tinh toán, biết quyền biến mau lẹ, nhưng vẫn tránh không kịp. Muốn thò tay bắt nhưng bắt không thể hết nổi. Bây giờ chỉ còn một cách là chúi tọt trở lại vào cửa cái tránh được. Nhưng nghĩ đến hao nhiều máu mủ mới lira được Sa-thông-Thiên để thoát ra đây, mà phút chốc lại trở lộn vào ngay trong cũng kỳ và đáng tiếc quá. Nhưng ngặt nỗi là âm khí đã vùn vút sau lưng, nếu chậm một chút nguy đến tánh mạng ngay.

Thế là Hoàng-Dung lại co giò nhảy lẹ vào cửa cái để thoát nạn.

Vừa rồi, Bành-liêu-Hồ phóng âm khí này không phải cố ý hại Hoàng-Dung, nhưng chỉ dụng ý áp đảo, buộc nàng phải trở lại trong sảnh, trước gỡ nhục cho bạn, sau thì thố một nghề tuyệt diệu nhất của mình trước mắt Hoàng-nhan-Liệt.

Vì vậy nên Bành-liêu-Hồ không điều khiển tiên đi mạnh, và Hoàng-Dung nhờ đó khỏi bị thương tích gì hết.

Tất cả các quan khách đều vô cùng ngạc nhiên về tài điều khiển phi đạn theo ý muốn của Bành-liêu-Hồ, nên cùng vỗ tay tán thưởng vang rân và không tiếc lời khen ngợi.

Bành-liêu-Hồ đắc chí lắm. Trong lúc đang hứng gan, y tung

minh đến thấy bạn là Sa-Thông-Thiên, án ngữ ngay giữa cửa rồi cười ha hả hỏi lớn :

— Ủa, sao cháu lại trở vào. Bác tưởng cháu đã bỏ đi về rồi chứ ?

Hoàng-Dung nguyệt dài một cái rồi sợ mặt trách Bành-liêu-Hồ :

— Bác phóng âm khí tài liệu thật đấy, nhưng chỉ tiêu bác đã lợi dụng nó để bắt nạt đàn bà con nít, Như vậy mà không biết thẹn còn đi hỏi ruột người ta !

Bành-liêu-Hồ gạt gù đáp :

— Ta đã bắt nạt đàn bà con gái hỏi nào đâu ? Ta có đánh mi lúc nào mà đem lời oán trách ta ?

Hoàng-Dung vẫn hướm một cái và nói :

— Như vậy sao không để cháu về với mẹ cháu cho rồi ?

Bành-liêu-Hồ vội đáp :

— Muốn vậy thì cứ khai rõ ai đã dạy mi võ nghệ. Ta sẽ tha tiên lập tức.

Hoàng-Dung ngửa mặt cười một hội rồi nhí nhảnh nói :

— Có vậy mà cứ theo hỏi hoài. Người ta đã biết võ từ khi còn trong bụng mẹ kia.

Bành-liêu-Hồ trợn mắt, rồi lẹ như chớp, vung quyền đánh vào đầu Hoàng-Dung và quát lớn :

— Nếu mi cứ gan lì không chịu nói thì ta nhất định không cho mi về.

Hoàng-Dung thấy có đánh với y cũng không nể, mà cái cơ ông chẳng ích gì, thà cứ liều mạng đứng lý đó đến đâu hay đó. Nghĩ vậy, nàng cứ lạng thình không thêm đánh đỡ nữa.

Bành-liêu-Hồ xuất quyền lẹ như gió, nhưng nhìn thấy Hoàng-Dung không phản ứng thì vội thu lại ngay và quát lớn :

— Tại sao lại đứng ý ra đó ? Có giới thủ đờ được một quyền em thử. Thiên-thủ Nhân-dồ Bành-liêu-Hồ này nói thật, nếu mi đờ được mười đòn, ta sẽ cho người tự do ra về với mẹ tức thì, nếu một lời không phải anh hùng hảo hán.

Nguyên Bành-liêu-Hồ đã nhiều năm năm lốc giang hồ, kinh nghiệm đã nhiều, nên có thể hiểu qua được lối xuất thủ của các danh nhân hảo kiệt tất cả các môn phái. Vì thấy Hoàng-Dung chưa bao nhiêu lời đầu mà đã cứng cổ nhất định đánh trống lảng không phát giác, cha mẹ và môn phái, lại càng rõ mớ muốn biết rõ. Vì vậy nên Bành-liêu-Hồ dụng ý thách đấu mười keo không phải để tranh thắng mà muốn nhận định lối xuất thủ của nàng, mà tìm ra môn phái và người truyền võ nghệ cho nàng.

Một khi biết được người dạy hay môn phái sẽ có thể tìm hiểu được mục đích nào khiến nàng mở mắt đến đây trong giờ phút này. Như vậy đỡ tốn công tra hỏi và khỏi mang tiếng bắt nạt con nít.

Hoàng-Dung ngheh mặt đáp :

— À, cháu biết rồi, thâm ý của bác cháu đã nắm kỹ rồi. Phen này bác quyết nhìn lối đánh đỡ mà truy nguyên ra gốc tích của cháu đây mà ! Nếu không phải thế, bác đâu cần gi hạ mình đấu với con nít phái không ? Thôi cũng được. Nếu trong mười ngón đánh đỡ mà bác không tìm ra thì có cho cháu về không ? hay là trở mặt nuốt lời lần nữa ?

Thấy con bé thông minh rành rọt quá cỡ, Bành-liêu-Hồ cũng nhột ý, nhưng cũng không tránh khỏi thần phục, bèn đáp ngay :

— Là tất nhiên ta cho mi về ngay. Bây giờ hãy coi đây.

Vừa dứt lời, Bành-liêu-Hồ vung tay đánh trái ra một quyền, đồng thời tung chân phải đá ngang qua theo thế « Tam triết liên hoàn », tuy một lần đánh nhưng cùng dùng cả ba thế cùng một lúc.

Hoàng-Dung thấy thế võ vô cùng mãnh liệt, vội vàng co chân, đỡ tay đứng thẳng người theo tư thế « kim kê độc lập » phá hết ba thế võ của Bành-liêu-Hồ vừa dùng.

Bành-liêu-Hồ thấy vậy, nghĩ bụng rằng :

— Con bé này đứng theo lối « Nhị lang quyền » của cánh họ Lô đây mà. Họ Lô ở Tế Châu tỉnh Sơn-Đông chỉ chuyên dùng sự lanh lẹ, nhảy nhót mà tránh né thôi. Ta cứ đánh thêm ít quyền nữa xem hẳn xoay trở ra sao thì rõ.

Nghĩ rồi, Bành-liêu-Hồ xoay mình mau như vũ, tung quyền đánh mạnh vào người Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung xuất luôn nội gia thủ pháp, tay trái đưa cao đây Bành-liêu-Hồ lờ thẳng tới gần cửa mà người nàng vẫn không di động, tay phải giữ yên như thường, rồi há miệng gọi lớn :

— Đây là cái đánh thứ nhì rồi đấy bác nhé !

Bành-liêu-Hồ ngạc nhiên nghĩ :

— Ủa, nó lại đánh theo lối Bắc-cực. thức của Lục-Hợp ở Giang-Bắc, thế võ này chống đối với Nhị-Lang quyền mà. Té ra con bé kiêm cả nội ngoại thần công, khá lắm.

Rồi lập tức, Bành-liêu-Hồ khởi công dồn dập luôn cả thế thứ 3 và thứ 4 liên tiếp.

Nhưng Hoàng-Dung chuyển mình lanh như gió thoảng, dùng tư thế « Xuất vân thủ » của Thái-Nguyên-Sủy-Gia phá ngay không có gì khó khăn hết.

Bành-liêu-Hồ càng ngạc nhiên, nghĩ :

— Con ranh này mà hiểu nhiều loại võ công phức tạp quá ! Nó khôn ngoan muốn giấu nghề tuyệt để mình đoán không ra. Chuyển này ta nên mạnh tay hơn để khiến nó phải tận lực chống đối. Dầu ngoan cố đến đâu, cũng không giấu mãi được lão già đâu.

Thế thường người học võ, sau khi tập luyện khóa, thế nào cũng phải học một vài ngón ruột của bản môn để phòng thân, và chỉ khi nào thật cần thiết mới mang ra thì thôi. Cho nên bất cứ ai, dầu học được nhiều nơi, nhưng chủ yếu cũng phải tập trung tất cả hiểu biết vào một ngón gia truyền làm căn bản. Khi mới vào đấu, dùng những thế tầm thường, nhưng đến hồi sinh tử quyết liệt thế nào cũng phải xử dụng đến thế ruột của bản môn để bảo vệ mạng sống.

Bành-liêu-Hồ cố dùng đến ngón thứ tư, tuy cũng mạnh mẽ lanh lẹ, nhưng chẳng qua cũng chỉ chiến đấu, nương tay chút li để thăm dò mà thôi. Nhưng không ngờ Hoàng-Dung chỉ dùng những thế võ tạp nhạp vẫn phá được, nên Bành-liêu-Hồ vẫn chưa tìm được gốc gác của nàng.

Lúc bấy giờ Bành-liêu-Hồ mới quả quyết đánh thật tình, chẳng còn nề nạng để gì nữa, và cũng chẳng cần chấp đối phương là con gái, chân mền tay yếu, vọc liễu, hình mai. Phen này nếu Hoàng-Dung không đem tận lực đón đỡ, mất mạng cũng không cần.

Bành-liêu-Hồ vung dụng một phần lớn công lực, trợn mắt, dùng vũ, hai tay vung lên mau như cánh quạt, múa đến nổi gió lộng vũ và đánh liên tiếp những đòn chí mạng vào mặt Hoàng-Dung.

Nhưng Hoàng-Dung chỉ uyển chuyển lẩn tránh, thân hình cô là lướt đi để né hoặc đỡ chứ không xuất đòn nào đánh lại.

Các quan khách lúc đầu lo ngại cho tánh mạng nàng, đã đem lông mền phục, không ngờ cô bé có từng ấy tuổi mà bản lãnh khá cao cường, nhất là lối xuất thủ võ công ngoạn mục.

Bạch-Đà Sơn Chúa Âu-Dương-Công-Tử nhận thấy Hoàng-Dung chỉ né đỡ nhưng chưa hẳn hoàn toàn bị động và thỉnh thoảng cũng có nhiều thế kín đáo rất lợi hại thì nghĩ rằng :

— Ô, cô bé xinh xinh này lại biết dùng thế võ của Trung-Dương Na-Tra-Thức, cả thế võ của môn trường quyền xứ Quan-

Đồng gần như một phái cùng Sâm-Tiền Lão Quái. Ừ, nàng lại áp dụng cả võ thuật của Giang-Nam quyền pháp nữa, biết nhiều thế quá, lạ nhl.

Đến đây, Bành-liêu-Hồ đã xuất toàn nội lực, già tăng áp đảo. Quyền pháp càng trở nên linh động, biến ảo khôn lường.

Đến ngón thứ 8, Bành-Liêu-Hồ đánh mạnh một ngón hết sức lạnh vào bên trái. Hoàng-Dung đoán biết đó là ngón giết và để đánh thật tinh bên mặt. Nên nàng cũng né sơ tránh được hư thế rồi quay mình sang bên mặt.

Lúc ấy Âu-Dương Công-Tử buột miệng nói :

— Ừa cô bé này sao không quay nhìn qua bên trái ? Là quá, không được.

Vừa nghe được câu ấy, Hoàng-Dung chột nhừ lại, chuyển mình trở lại phía trái tức thì, rồi luôn tay xuất thế « Tuyết chảy xuống khe » của phái Tây-ực tấn công luôn.

Âu-Dương Công-Tử thấy nàng dùng cả thế võ của xứ mình thì thích chí vỗ tay tán thưởng và nói :

— Giỏi lắm, biết dùng cả quyền thuật xứ Tây-ực nhà ta, đáng khen lắm.

Bành-liêu-Hồ thấy Âu-Dương Công-Tử đứng xem, mà còn âm trợ ngầm, tỏ ý thiên vị đối phương rõ rệt thì nổi nóng nghĩ bụng :

— Mà đừng đem thói ném đá giấu tay để chỉ điểm cho con bé này. Dù mà muốn giúp hắn, cũng không cứu được hắn thoát khỏi độc thủ của ta đâu.

Bành-liêu-Hồ đã mang danh là Thiên-Thủ Nhân-đồ, nên bản tánh vẫn luôn luôn ác độc. Lúc đầu thấy Hoàng-Dung ngây thơ đẹp đẽ không nở nặng tay, có nương đòn đôi chút. Nhưng từ ngón thứ năm trở đi hắn đã có ý đánh mạnh hơn để buộc nàng phải lộ tẩy. Không ngờ Hoàng-Dung đã áp dụng thế võ của tám môn phái khác nhau, hóa giải được hết, trong lòng Bành-liêu-Hồ đang hăm hực, vừa thấy bạn mình lại tìm cách mách mối cho đối phương nữa, thì cơn giận bốc lên ngàn ngọn, nhất định hạ sát cho chúng biết tay mình.

Bành-liêu-Hồ bèn dùng thế « mở cửa nhìn trăng » đem hết toàn lực, ghim tay trái xuống, đánh bật tay mặt lên, một nhu một cương cùng ra, đồng thời tổng thêm một đòn hiểm ác ngay mặt Hoàng-Dung, cô đưa nàng vào tử địa.

Đầu tài giỏi lạnh lẽo đến mấy, Hoàng-Dung vẫn không thể thoát được với ngón thứ 9 này.

Trước cái thế thập phần nguy ngập, tránh né không còn kịp nữa, Hoàng-Dung định nhẩy lùi ra sau né, nhưng gió đã thổi lốc vào mặt rồi. Nếu chạm một nháy mắt thì mặt phải vỡ nát ngay. Nàng vội vàng cúi đầu trằm xuống thập một chút, rồi dồn hết sức lực phóng đầu vào ngay bụng Bành-liêu-Hồ lạ như một mũi tên.

Bành-liêu-Hồ không ngờ Hoàng-Dung quả liều lĩnh như vậy, nhưng hắn đã khe lách qua một bên tránh mình ngay.

Lúc bấy giờ chỉ còn một ngón thứ 10, nên Bành-liêu-Hồ tận dụng hết tinh thần sức lực dồn vào cánh tay, theo thế « sao đổi lưng trời » tung vào đòn chốt.

Nhưng ngọn quyền vừa bay ra, Bành-liêu-Hồ đã thu lại, miệng quát lớn :

— Đây là môn hạ của « Hắc Phong Song Sát », vừa hết xong Bành-liêu-Hồ quay lại đánh luôn một ngọn tung Hoàng-Dung văng xa gần 7, 8 bước.

Câu nói này do miệng Bành-liêu-Hồ thốt ra làm xúc động tất cả các quan khách, anh hùng có mặt trong sảnh.

Trừ Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt vì ở địa vị cao sang chưa tiếp xúc với giới võ lâm bao nhiêu, nên không biết, còn các người khác vừa nghe đến bốn chữ này thấy đều rung mình sớn gáy. Mấy lúc gần đây có nghe đồn « Xác Đồi » Trần-Huyền-Phong đã chết nhưng chưa có bằng cứ đích xác cho lắm.

Qua chín ngón đòn đầu, Bành-liêu-Hồ thấy Hoàng-Dung đã né tránh được hết, nên mọi đòn ngón đều ác độc nhất vào ngón thứ 10 để dồn nàng vào thế bí, phải xuất lộ chân tướng để cứu vãn mạng sống. Đến chừng thấy Hoàng-Dung có lối đánh giống hết vũ công hàn môn của vợ chồng Hắc-Phong-Sát, đệ tử của Hoàng-Dược-Sư, Đáo-Chúa Đào-Hoa, nên Bành-liêu-Hồ mới quá quyết nàng là môn đệ của hai người ấy.

Thế mới biết, đôi Hắc-Phong-Song-Sát đã có một quyền uy uyết đối làm kinh sợ hầu hể; những cao thủ võ lâm tại Trung-nguyên cũng như ở ngoại quốc. Chỉ nhìn qua thái độ của Bành-liêu-Hồ một tay chọc trời khuấy nước, từng hạ sát biết bao nhiêu cao thủ võ lâm mà đã lộ vẻ hãi hùng, như vậy cũng đủ đoán được quyền uy của cặp ấy đến mức nào rồi.

Khi nhìn thấy Hoàng-Dung xuất thủ phá hư ngón thứ 9 của mình, Bành-liêu-Hồ nhận xét hao hao giống như Hắc-Phong-Song-Sát

nên đi lại đặt thu ngọn thứ 10, xô Hoàng-Dung ra xa, bỏ cuộc không đấu nữa, và trở mặt nhìn nàng vô cùng kinh ngạc.

Mặc dầu Bành-liêu-Hồ nề sợ người đồng môn của Hắc-Phong Song-Sát, chẳng dám dùng toàn lực, nhưng Hoàng-Dung cũng bị cái đẩy văng xa, lảo đảo mấy vòng, phải vịn khi gương mặt mới đứng vững, và cảm thấy đau nhói một bên sườn.

Thấy Bành-liêu-Hồ bảo mình là môn hạ của Hắc-Phong Song-Sát, Hoàng-Dung toan lớn tiếng cãi lại, nhưng thỉnh thoảng, trong đêm vắng, từ bề yên lặng bỗng một giọng kêu cứu từ xa theo gió vọng lại, thoáng qua tai nàng. Lắng tai nghe kỹ, rõ ràng là giọng của Quách-Tĩnh, bạn mình.

Hoàng-Dung kinh hoàng, nét lo âu hiện rõ trên khuôn mặt kiêu diễm.

Nhắc lại, Quách-Tĩnh đã bị Lương-tử-Ông đè sấp xuống đất, cả tay, đôi vai và mạch máu là chỗ yếu điểm trong châu thân đều bị Lương-tử-Ông bóp cứng, nên toàn thân Quách-Tĩnh đã rã rượi mềm nhũn không cử động được.

Khi thấy Lương-tử-Ông há miệng đồ lôm nhê rằng muốn cắn vào cổ họng mình, Quách-Tĩnh hồn phi phách tán, trong lúc sự sống chỉ còn trong tơ tóc, Quách-Tĩnh cố sức vận động toàn lực để giải nguy. Thỉnh thoảng cảm thấy một luồng khí nóng từ bụng xông ra tản mát khắp tứ chi, nội lực phục hồi trở lại, Quách-Tĩnh vùng mình vẫy mạnh một cái khiến Tử-Ông không cầm được họng, đồng thời cả thân hình đồ sộ của lão cũng bị hất tung ra xa.

Sự phản ứng bất ngờ đã cứu Quách-Tĩnh thoát chết hiểm nghèo là do đâu? Nguyên sau khi uống được máu hồng huyết xà, lại được Hoàng-nhan-Khang đâm luôn mấy chục cái, giúp máu ấy chi phối khắp cơ thể làm cho Quách-Tĩnh gia tăng công lực lên gấp mấy lần.

Vừa rồi, Quách-Tĩnh bị Tử-Ông đè và bóp mạnh huyết đạo khiến máu ứ đọng không lưu thông được. Trong lúc nằm dưới đất Quách-Tĩnh đã vận dụng lối thở theo phương pháp Huyền môn chính khí công, một phương pháp thượng thượng do Đôn-dương-Tử Mã-Ngọc đã truyền dạy mấy khi trước. Không khí hô hấp đúng phép đã vận dụng máu bổ tập trung vào đan điền rồi phân tán khắp tứ chi, đem cho Quách-Tĩnh một nguồn sinh lực mới vô cùng hùng hậu nên Quách-Tĩnh chỉ sử dụng ngón 'cá chép vượt đàng' đã hất tung được Lương-Tử-Ông đứng dậy được.

Lương-tử-Ông đang đè Quách-Tĩnh, sắp sửa hút được máu bổ của rắn quý, thỉnh thoảng bị quấy mạnh một độn quá sức, khiến cả người ông văng ngược lên cao, hồ khẩu tay bị xé rách máu chảy đầm đề.

Lương-tử-Ông ngạc nhiên quá chừng, nhưng cũng tức giận cực độ, xông lại đánh luôn. Quách-Tĩnh mặc dù mới thoát chết, nhưng đã hùng tri và gan lì, không hề hoảng sợ, đương nhiên tiếp đánh. Nhưng vì quyền thuật của Lương-tử-Ông quá cao siêu, nên chỉ loay hoay một chặp. Quách-Tĩnh đã lãnh một đấm nơi vai khá nặng.

Đòn này đánh trúng chỗ lúc này bị Hoàng-nhan-Khang đâm liên hồi, nhưng sao sinh khác nhau xa. Vì lần này Quách-Tĩnh cảm thấy đau thấm thía, rung chuyển cả thân người, nhưc nhối đến xương tủy.

Quách-Tĩnh hoảng hốt không dám chống cự nữa, vội co giò nhảy vọt ra ngoài tìm nơi ẩn trốn.

Nhờ kinh công tập luyện đã khá, hơn nữa sau khi uống máu rắn, sức lực tăng gia bội phần, nên Quách-Tĩnh chạy càng mau, thoát khỏi nơi đây, chàng cảm đầu cảm cổ chạy mau, lần theo mấy ngọn già sơn trong hoa viên và nhờ những gốc cây to che khuất, trốn lẹ như chuột.

Tuy Quách-Tĩnh tận lực lần trốn tài tình, nhưng vẫn không thể nào thoát khỏi một tay võ nghệ cao siêu như Sâm-Tiên Lão-Quái Lương-tử-Ông được. Một chặp sau, Quách-Tĩnh nghe một luồng gió lạnh thổi sau lưng, cả vật áo sau bị Lương-tử-Ông nắm được xé rách toạc một đường dài và 5 đầu ngón tay nhọn hoắt của Tử-Ông cào trúng vào lưng, đau buốt, máu chảy ròng ròng.

Quách-Tĩnh hoảng vía lại cảm đầu chạy nữa. Một chặp sau chạy đến trước một tòa nhà tranh, chính là nhà của bà Triệu-Vương-Phi mà mình đã núp xem khi này. Quách-Tĩnh vội văng lách mình qua mấy gốc cây, nhảy đại vào trong, bám chặt trên đầu tường, nép một góc vách đề như bóng tối che chở, may ra thoát khỏi sự truy nã của Tử-Ông.

Vừa bám được trên tường, Quách-Tĩnh nằm im không dám thở, lắng tai nghe bên ngoài có tiếng của Lương-tử-Ông và Hoàng-nhan-Khang đang tiến lại phía mình đang nấp.

Quách-Tĩnh thu hình nằm lặng yên như chết, bụng bảo dạ :  
- Bà Vương-Phi hiện làm bác ái vô cùng. Bà đã ra tay cứu cha con Bác Dương, chắc lần này bà cũng có thể cứu mình thoát nạn được.

Trong lúc van từ nhất sinh, Quách-Tĩnh đánh bạo mở cửa, len lén bò vào nhà. Trong phòng, ngọn nến còn cháy sáng, không có bóng người nào. Có lẽ là bà Vương-Phi đã sang phòng bên cạnh.

Quách-Tĩnh rón rén bước vào nhà, chú mục quan sát kỹ xung quanh, thấy từ bề văng lộng, thì hơi vững lòng. Nhìn qua góc chái phía đông có để một cái hòm khá lớn. Quách-Tĩnh không cần đoán suy nghĩ, vội mở nắp hòm, lách mình vào trong, đẩy nắp lại như cũ.

Chàng rút sẵn kim đao cầm nơi tay, lom com để phòng, nếu có gì sẽ ra tay, rồi lẳng tai nghe động tĩnh, lòng hồi hộp, tim nháy đờm độp, hơi thở không đều.

Thình lình có tiếng chân người bước vào phòng. Quách-Tĩnh nén thở lén lén nhìn qua khe hở, nhìn ra thấy bà Triệu Vương-Phi đang đến ngồi trên chiếc ghế phía trước. Mặt bà đẹp như ngọc, hai mắt đen láy, đượm nét hiền từ. Bà buồn buồn, nhìn ánh đèn, ta chiều suy nghĩ.

Vừa lúc ấy, Hoàng-nhan-Khang đẩy cửa bước vào hỏi :

— Má có thấy ai chạy vào phòng này không má ?

Bà Vương-Phi không đáp chỉ nhìn con rồi khe khẽ lắc đầu.

Hoàng-nhan-Khang vội vã rút lui để cùng Lương-tử-Ông đi tìm kiếm nơi khác.

Bà Vương-Phi khoan thai đứng dậy giải cửa, sắp sửa đi ngủ. Quách-Tĩnh nghĩ bụng :

— Chẳng lẽ bà tác đèn, mình chui ra xông cửa chạy trốn. Lúc này chắc hẳn Hoàng-Dung đã rời khỏi Vương-Phủ và đang chờ mình đây.

Thình lình cánh cửa mở toang, một bóng người nhẹ nhàng phóng vào nhà, Quách-Tĩnh giật mình kinh sợ. Bà Vương-Phi đứng dậy nhìn mặt mày tái mét, sợ quá thì ù ở mấy tiếng, nói chẳng ra lời.

Dưới ánh đèn, người ấy rõ là Mục-Dịch.

Quách-Tĩnh đang yên chí cha con ông chắc giờ này đã cao bay xa chạy nơi khác rồi, thật không ngờ lại cả gan đột nhập Vương-Phủ và tìm lại nơi đây trong lúc canh khuya như thế này.

Bà Triệu Vương-Phi sợ quá, run cầm cập mở mắt nhìn kỹ, khi nhận ra quả là Mục-Dịch, bà khe khẽ nói :

— Nơi đây là chỗ ở của đàn bà. Xin ông nên đi ra ngay. Nếu rui con ta trở lại bắt gặp thì rắc rối lắm.

Mục-Dịch, cũng là Dương-thiết-Tâm, đáp :

— Đa tạ Vương-Phi đã có lòng tốt tha con tôi. Tôi có vào đây để gặp mặt để tỏ lòng biết ơn. Nếu không đến chết cũng không yên dạ.

Thấy lời hời hạo hàm cả vẻ êm đềm, tha thiết, vừa cay chua hẳn học, bà Vương-Phi thở dài nói :

— Đó chẳng qua là chuyện đã rồi. Vì con ta nóng nổi làm bậy, đến nỗi khiến lụy tới người, ta xin thành thật nhận lỗi.

Dương-Thiết-Tâm đưa mắt nhìn khắp phòng này, hết giắc cời long nao nao xao xuyên, hai mắt chớp lia rồi hai giòng lệ rơi lã chã.

Bông Dương-Thiết-Tâm lau nước mắt, bước lại bên tường, đưa tay lấy cây thương treo ở đó, nhlu vào cán thương thấy có khắc một giòng chữ nhỏ, nét sắc như gươm : « Thiết-Tâm, Dương-Thi ».

Thiết-Tâm lấy vật áo lau qua ngọn thương mấy cái rồi nói.

— Mũi thương đã bị sét nhiều, chắc lâu ngày không ai dùng đến.

Thấy người này có những hành động đột ngột kỳ quái, Vương-Phi ngạc nhiên lắm, nhưng vẫn bình tĩnh nói :

— Xin ông đừng mớ đến thương này.

Thiết-Tâm nhìn bà hỏi luôn :

— Tại sao không thể được, xin bà vui lòng cho biết ?

Wương-Phi đáp :

— Ngọn thương này là kỷ vật quý báu nhất của đời ta.

Dương-Thiết-Tâm cảm thấy như muối xát vào tim mình, đặt ngọn thương vào chỗ cũ rồi đưa mắt nhìn lại cây cây cũ đang gác xéo bên góc tường ngấm nghĩa mãi.

Bông Dương-Thiết-Tâm nói một cách hết sức tự nhiên :

— Lưỡi này mòn rồi. Mai sáng em gọi lò rèn Trương-Mộc xóm Đông, cho thêm nữa cần sắp cặp vào đúc lại cho kỹ, nghe em !

Không rõ câu nói của Thiết-Tâm có mãnh lực gì mà Triệu-Vương-Phi vừa nghe quả bóng run rẩy, mặt mày tái xanh, đôi mắt nhìn trừng vào mặt Thiết-Tâm, miệng há hốc, ù ở mãi nói không ra tiếng. Một chớp sau, bà mới thồn thức hỏi lại, nhưng lời nói hần hèn đứt quãng từng khúc :

— Ông... ông vừa bảo sao ? Xin... nhắc lại lần nữa... nghe !

Dương-Thiết-Tâm nhắc lại từng tiếng một :

— Tôi nói : Lưỡi cây mòn rồi ! Mai sáng em gọi lò rèn Trương-Mộc bên xóm Đông, cho thêm nữa cần sắp, cặp vào, đúc lại cho kỹ, nghe em !

Nghe xong, Vương-Phi run lấy bầy, toàn thân mềm nhũn ngả nghiêng trên nền nhà, đầu gối trên một cánh tay, nước mắt tuôn dầm dề, nghếch đầu lên thồn thức hỏi Dương-Thiết-Tâm :

— Ông là ai...? Tên ông là gì? Tại sao ông biết được câu nói của chồng ta năm xưa đã bàn cùng ta trong buồng kín, chỉ có hai người biết mà thôi?

Thì ra bà Triệu-Vương-Phi này không ai khác hơn là Bao-Tích-Nhược, ái thê của người hào kiệt Ngưu-gia-Thôn Dương-Thiết-Tâm thuở trước.

Sau cái đêm đầy hãi hùng năm xưa, Ngưu-gia-Thôn đắm trong máu lệ, cả nhà họ Dương đã nát tan, vợ chồng đã đứt lìa.

Bao-Tích-Nhược, thân gái chận yếu tay mềm, lại thêm một bào thai trong bụng, không bà con thân thích, tứ cố vô nhân, đã yên chí là chồng mình đã chết rồi, nên mới băng lòng theo Hoàng-Nhan-Liệt. Thái-Tử của Kim-Quốc Hoàng-Đế, vì Hoàng-nhan-Liệt cải trang làm một người hiệp nghĩa ra tay cứu vớt nàng.

Hoàng-nhan-Liệt quá say mê nhan sắc nàng, suốt bao nhiêu năm qua đã nài ni xin cưới. Vì nghĩ đến đứa con duy nhất, huyết mạch của gia đình chồng, nàng phải huộc lòng nhận làm Vương-Phi cho Triệu-Vương, nhưng lúc nào cũng giữ nếp khăn tang để ử ả hình ảnh người chồng yêu dấu.

Suốt 18 năm sống trong cung cấm, Bao-Tích-Nhược vẫn giữ được sắc đẹp khả ái của ngày nào. Trái lại, chồng nàng là Dương-Thiết-Tâm vì phải dẫn thân giòng ruồi giang hồ, thay tên đổi họ, lặn lội suốt khắp nơi, ăn tuyết nằm sương, kém ăn thiếu ngủ nên thay đổi quá nhiều. Bao nhiêu nét phong trần đã phủ lên người chàng cho nên lúc mới gặp lại, nàng không thể nào nhận được. Bây giờ nghe nhắc lại những lời nói thân mật thường dùng ngày xưa vẫn còn nằm lòng trong bụng nên nàng sực nhớ lại, nhưng vẫn chưa dám tin chắc.

Dương-Thiết-Tâm thấy Vương-Phi nằm khóc và chất vấn, không vội đáp lại, rảo bước lại mé buồng, kéo tấm màn che gió có mấy dải áo đàn ông đã cũ kỹ, được phủ dưới một tấm màn mỏng để khỏi bụi.

Chính đó là những chiếc áo mà Dương-Thiết-Tâm đã mặc 18 năm về trước.

Ông đưa tay vờ lấy một chiếc mặc vào mình rồi nói luôn :

— Áo của anh tuy đã cũ rách, nhưng chớ bỏ đi, vì chúng ta để làm kỷ vật cho đứa con mình sắp ra đời.

Chính câu nói này do Dương-Thiết-Tâm đã thốt ra gần 20 năm trước trong khi nàng đang mang thai, vừa may áo mới cho chồng, chồng bàn nên giữ áo cũ lại để làm kỷ vật cho đứa con sắp đẻ.

Vừa nghe câu này, Vương-Phi nổi khóc đứng dậy gợn gàu, chạy lên cạnh Thiết-Tâm, rồi chẳng chút ty hiềm trai gái đứng chạm luôn cánh tay trắng nõn nà vào trong áo lót của Thiết-Tâm mà chấp gập chiếc sọc lớn trên đầu vai, quả là vết tích của người tình cũ.

Chúng có quả đàn hồi, không còn gì nghi ngờ nữa, Vương-Phi ôm chàng lấy Dương-Thiết-Tâm, vừa cào, vừa hôn, vừa khóc như mưa, rồi nghẹn ngào ngược mặt lên nói như câu nguyện :

— Ông trời phò hộ, anh của em, chồng em muốn đời bất diệt, thỏa mãn lắm rồi. Chẳng cần gì nữa. Chàng mang thiếp cùng đầu phải vào hang sâu thẳm, nguyện theo nhau như bóng với hình, dầu đi cho cùng đường dương thế nguyện sống chết bên nhau. Em phải bỏ mạng bên chàng, em cũng cam lòng không hề than thở.

Dương-Thiết-Tâm ôm ghì lấy vợ vào ngực, nghẹn ngào không một tiếng, nước mắt chảy như mưa.

Hai người cùng thồn thức, đôi tim cùng đập như muốn phá vỡ lồng ngực. Mãi một hồi lâu, Thiết-Tâm mới nói :

— Em không chê anh già nua, lam lũ xấu xa sao?

Bao-tích-Nhược vươn người lên ôm chặt cổ chồng, ngược mặt về chồng, mặc cho nước mắt Thiết-Tâm rơi trên má, trên miệng, rồi nghẹn ngào đáp :

— Dầu anh là hồn ma hay ác quỷ, em cũng quyết theo anh. Đừng làm như đêm nào đã ra đi với máu lửa, bỏ em lại một nửa đời, nửa đoạn, nghe anh.

Rồi nàng lại tha thiết nói như rót vào tai chồng :

— Sống bên nhau, chết cũng bên nhau, em đâu hại vua chúa, ham bá vinh hoa. Em là người vợ đặc tội cùng anh muôn vạn. Anh niệm tình tha thứ nghe anh.

Dương-thiết-Tâm mừng thương lẫn lộn, tâm trí bằng hoàng một giấc chiêm bao. Chưa kịp trả lời, đã nghe phía ngoài có tiếng gõ cửa gấp rút và tiếng Hoàng-nhan-Liệt gọi lớn :

— Má ơi, má ! Sao má khóc vậy má ? Má ốm chẳng ? Mở cửa cho con vào với.

Bao-Thị giật mình kinh sợ, nhưng vẫn cứ ghì chặt cõ Dương-thiết-Tâm, mặc cho Hoàng-nhan-Khang kêu réo. Bà không khóc nữa, chỉ thút thít nhỏ nhỏ.

Hoàng-nhan-Khang ãm cửa thành tỉnh.

Bao thị nói lớn :

— Mẹ có đau ốm gì đâu ? Con về ngủ đi kẻo mệt, đã khuya lắm rồi.